

NGUYỄN MINH TRÍ

KỸ THUẬT NUÔI **CHIM BỎ CÂU, CHIM CÚT**



NHÀ XUẤT BẢN KHOA HỌC TỰ NHIÊN VÀ CÔNG NGHỆ

NGUYỄN MINH TRÍ

Kỹ thuật nuôi

CHIM BỒ CÂU, CHIM CÚT

NHÀ XUẤT BẢN KHOA HỌC TỰ NHIÊN VÀ CÔNG NGHỆ

Lời giới thiệu

Hiện nay, nuôi chim bồ câu thịt tuy không phải là ngành nghề gia cầm phổ biến của kinh tế Việt Nam nhưng các vùng ven đô thị nhân dân nuôi chim bồ câu để cung cấp cho nhà hàng, quán và bán rộng rãi ở các chợ để dùng cho người già yếu, trẻ con và sản phụ, v.v... Thịt chim bồ câu dinh dưỡng phong phú, thơm, vị ngọt, là loại thực phẩm tốt có tác dụng bổ can thận, tì vị, ích khí huyết, khử phong giải độc,...

Còn chim cút đang được nuôi rất phổ biến ở nước ta bởi không những cho kinh doanh mà còn để cải thiện đời sống gia đình. Thịt chim cút có vị ngọt tính bình, bổ ngũ tạng, thông lợi thấp nhiệt,... chim cút có giá trị làm thuốc, chữa bệnh tương đối cao như: chữa cơ thể suy nhược, trẻ em suy dinh dưỡng, chữa đái tháo đường và các bệnh khác nhau thuộc hệ tiêu hóa, hệ thần kinh, hệ hô hấp,...

Bà con nên tìm hiểu về kỹ thuật nuôi, cách phòng trị bệnh các loài gia cầm này để tăng thu nhập cho kinh tế gia đình và cải thiện đời sống.

Cuốn sách này bao gồm hai phần, trong từng phần chúng tôi giới thiệu kỹ về cách nuôi, làm chuồng nuôi, phòng trị bệnh và cách chế biến các món ăn bài thuốc trị bệnh của các loài gia cầm này.

Xin trân trọng giới thiệu cuốn sách đến bà con ở mọi miền đất nước.

Phần thứ nhất

KỸ THUẬT NUÔI CHIM BỒ CÂU

I. LỢI ÍCH CỦA NGHỀ NUÔI CHIM BỒ CÂU

Chim bồ câu là loại gia cầm được thuần hóa rất sớm. Ở nước ta chim bồ câu được nuôi từ lâu đời mang đậm bản sắc văn hóa truyền thống như ở Đông Anh (Hà Nội), Tiên Sơn (Bắc Ninh)... Tuy nhiên nuôi chim bồ câu để lấy thịt vẫn là chính. Có thể nuôi chim bồ câu với qui mô lớn. Chim bồ câu siêu thịt có thể nặng từ 1,2kg trở lên, dễ nuôi, nhanh lớn, ít bệnh, sinh sản tốt. Thịt bồ câu ngon, rất bổ



dưỡng cho người già, người mới ốm dậy, trẻ em suy dinh dưỡng. Chim bồ câu ra giò (28 ngày tuổi) trong thịt chứa 17,5% protein, 3% lipit. Bồ câu ta nhỏ con (300 - 400g/con), mỗi năm đẻ 6 - 7 lứa, năng suất thịt còn thấp. Phân bồ câu ủ để bón hoa, cây cảnh, cây ăn trái. Chim bồ câu còn là loại chim cảnh đẹp. Trên thế giới có một số giống được chọn lọc cho năng suất thịt rất cao như chim bồ câu Pháp, chim bồ câu Vua của Mỹ.

II. GIỐNG VÀ CHỌN GIỐNG CHIM BỒ CÂU

Hiện nay, ở nước ta có 3 giống chim bồ câu Pháp chuyên thịt:

- Dòng bồ câu Pháp VN1.

- Dòng "siêu lợi" Mimas có bộ lông đồng nhất màu trắng, khả năng sản xuất: 16 - 17 chim non/cặp/năm, khối lượng chim non lúc 28 ngày tuổi đạt 590g.

- Dòng "siêu nặng" Titan có bộ lông phong phú đa dạng hơn: trắng, đốm, xám, nâu, khả năng sản xuất: 12 - 13 chim non/cặp/năm, khối lượng chim non lúc 28 ngày tuổi đạt 700g.

Chim bồ câu được chọn làm giống phải đảm bảo các yêu cầu: khỏe mạnh, lông mượt, không có bệnh tật, dị tật, lanh lợi.

Do bồ câu là loài đơn phối, khi nuôi chim phải mua chim từ 4 - 5 tháng tuổi. Để phân biệt trống mái ta có thể dựa vào đặc điểm ngoại hình như: con trống to hơn, đầu thô, có phản xạ gù mái (lúc thành thục), khoảng cách giữa 2 xương chậu hẹp; con mái thường có khối lượng nhỏ hơn, đầu nhỏ và thanh, khoảng cách giữa 2 xương chậu rộng.

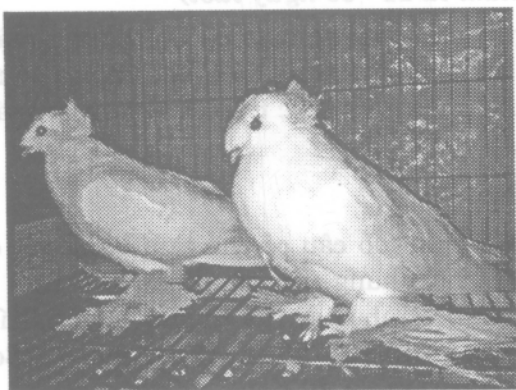
Một cặp bồ câu sinh sản tốt thì sau 3 năm đẻ cần phải thay chim bố mẹ mới do khả năng sinh sản có chiều hướng giảm.

III. CHUỒNG VÀ DỤNG CỤ NUÔI CHIM

Các hộ nông dân hoặc người yêu chim thường nuôi chẵn thả tự do chim bồ câu bằng chuồng tự thiết kế. Để đạt hiệu quả kinh tế cao, cần nuôi nhốt chim bồ câu bán công nghiệp.

1. Chuồng nuôi và thiết bị nuôi chim

Chuồng nuôi chim bồ câu phải có ánh nắng mặt trời, khô ráo, thoáng mát, sạch sẽ, yên tĩnh, tránh được gió lùa, mưa, ồn ào quá mức, tránh phiền nhiễu của mèo, chuột, có độ cao vừa phải... Đặc biệt chuồng nuôi chim ấp trứng và chim sữa càng cần được yên tĩnh. Chuồng nuôi được chia làm 2 loại: chuồng nuôi cá thể và quần thể.



a. Chuồng nuôi cá thể (dùng cho nuôi chim sinh sản từ 6 tháng tuổi trở đi)

Mỗi cặp chim sinh sản cần một ô chuồng riêng, tùy theo điều kiện cụ thể mà ta có thể làm bằng tre, gỗ hay lưới sắt... Trong chăn nuôi công nghiệp dùng lồng 2 tầng bằng lưới sắt hoặc đóng bằng gỗ, tre...

Trong ô chuồng nuôi một đôi trống mái sinh sản được đặt hai ổ đẻ, máng ăn, máng uống, máng đựng thức ăn bổ sung. Kích thước của một ô chuồng nuôi: chiều cao: 40cm, chiều sâu: 60cm, chiều rộng: 50cm.

b. Chuồng nuôi quần thể (nuôi chim hậu bị sinh sản từ 2 - 6 tháng tuổi).

Kích thước của một gian: chiều dài: 6m, chiều rộng: 3,5m, chiều cao: 5,5m (cả mái).

Trong chuồng nuôi đặt máng ăn, máng uống, ổ đẻ, máng đựng thức ăn bổ sung.

c. Chuồng nuôi dưỡng chim thịt (nuôi vỗ béo chim thương phẩm từ 21 - 30 ngày tuổi)

Tương tự như chuồng nuôi cá thể nhưng mật độ dày hơn 45 - 50 con/m², không có ổ đẻ, không có máng ăn (người nuôi phải nhồi trực tiếp cho chim ăn), ánh sáng tối thiểu.

2. Ổ đẻ

Ổ đẻ cho chim bồ câu có thể làm bằng gỗ, chất dẻo có lót rơm khô nhưng yêu cầu phải khô ráo, sạch sẽ, tiện cho việc vệ sinh thay rửa thường xuyên. Kích thước của ổ: đường kính: 20 - 25cm, chiều cao: 7 - 8cm.

Đặc tính của chim bồ câu là trong giai đoạn nuôi con, đã đẻ lại, nên mỗi đôi chim cần hai ổ, một ổ đẻ và ấp trứng đặt ở trên, một ổ để nuôi con đặt ở dưới.

3. Máng ăn

Máng ăn cho một đôi chim bố mẹ nên đặt ở những vị trí tránh chim ỉa vào, tránh các nguồn gây ẩm ướt và đặc biệt hạn chế thức ăn không rơi vãi. Tùy theo điều kiện có thể dùng máng ăn bằng tre hoặc bằng tôn. Kích thước máng ăn cho một đôi chim bố mẹ: chiều dài: 15cm, chiều rộng: 5cm, chiều sâu: 5 x 10cm.

4. Máng uống cho một đôi chim bồ mẹ

Máng uống đặt sao cho đảm bảo tiện lợi và vệ sinh. Có thể làm máng uống bằng lon nước giải khát, lon bia), cốc nhựa... với kích thước: đường kính: 5 - 6cm, chiều cao: 8 - 10cm.

5. Máng đựng thức ăn bổ sung

Máng đựng thức ăn bổ sung (chất khoáng, sỏi, muối ăn) rất cần thiết cho chim bồ câu nuôi nhốt bán công nghiệp. Kích thước của máng đựng thức ăn bổ sung tương tự như máng uống nhưng lưu ý là không nên làm bằng kim loại.

6. Mật độ nuôi chim

Nếu nuôi nhốt theo kiểu ô chuồng thì mỗi ô chuồng là một đôi chim sinh sản. Nếu nuôi thả trong chuồng thì mật độ là 6 - 8 con/m² chuồng. Khi được 28 ngày tuổi, chim non tách mẹ (giai đoạn về sau này được gọi là chim dò). Nuôi chim dò với mật độ gấp đôi nuôi chim sinh sản (10 - 14 con/m²).

7. Chế độ chiếu sáng

Sự ấp trứng của chim bồ câu lại phụ thuộc chặt chẽ vào yếu tố ánh sáng. Bản năng ấp trứng của chim bồ câu phụ thuộc vào thời gian chiếu sáng ban ngày tối thiểu là 13 giờ. Do đó chuồng trại cần thiết kế thoáng đảm bảo cung cấp đủ ánh sáng cho chim. Ở miền Bắc ban ngày mùa đông ánh sáng ngắn, cần lắp thêm bóng đèn 40W chiếu sáng vào ban đêm (nếu nuôi theo quy mô lớn) với cường độ 4 - 5W/m² nền chuồng với thời gian 3 - 4 giờ ngày.

IV. NHU CẦU DINH DƯỠNG VÀ THỨC ĂN NUÔI CHIM

1. Nhu cầu dinh dưỡng cho chim sinh sản

Năng lượng (KCal/ME): 2900 - 3000

Protein thô (%): 13,4 - 14,4

Ca (%): 2 - 3

P (%): 0,6 - 0,8

NaCl (%): 0,3 - 0,35

Methionin (%): 0,3

Lizin (%): 0,3 - 0,7

Ngoài thức ăn thông thường ra cần phải thường xuyên bổ sung vào máng đựng thức ăn bổ sung các chất khoáng để chim ăn tự do.

2. Các loại thức ăn thường sử dụng nuôi chim

Thông thường chim ăn trực tiếp các loại hạt thực vật: đỗ, ngô, thóc, gạo... và một lượng cần thiết thức ăn hỗn hợp chứa nhiều chất khoáng và vitamin.

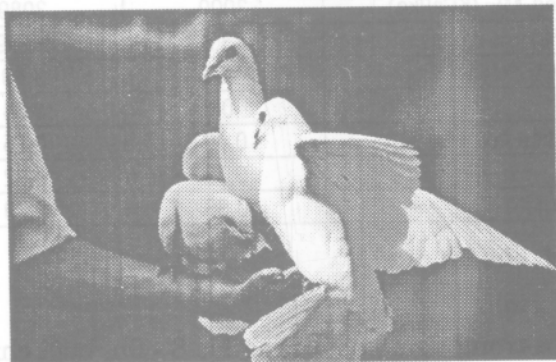
+ Đỗ bao gồm: đỗ xanh, đỗ đen, đỗ tương... Riêng đỗ tương hàm lượng chất béo nhiều nên cho ăn ít hơn và phải được rang trước khi cho chim ăn.

+ Thức ăn cơ sở: thóc, ngô, gạo, cao lương... trong đó ngô là thành phần chính của khẩu phần. Yêu cầu của thức ăn phải đảm bảo sạch, chất lượng tốt không mốc, mọt.

Chim bồ câu cần một lượng nhất định các hạt sỏi, giúp cho chim trong quá trình tiêu hóa của dạ dày (mề). Kích cỡ của các hạt: dài 0,5 - 0,8mm, đường kính 0,3 - 0,4mm. Thường xuyên để sỏi vào máng đựng thức ăn bổ sung cho chim ăn (trộn cùng với muối ăn và khoáng premix).

3. Cách phối trộn thức ăn

Thức ăn bổ sung (cho vào máng đựng thức ăn bổ sung): Khoáng premix: 85%; NaCl: %; Sỏi: 10%. Lượng hạt đậu đỗ từ 25 - 30%, ngô và thóc gạo 70 - 75%.



Khi phối trộn thức ăn, càng nhiều thành phần càng tốt, đảm bảo đủ lượng và bổ sung hỗ trợ cho nhau để đạt hiệu quả cao nhất.

Sau đây là hai khẩu phần đang được ứng dụng nuôi chim bồ câu Pháp:

Khẩu phần 1: (Sử dụng nguyên liệu thông thường)

Nguyên liệu & GTDD	Chim sinh sản	Chim dò
Ngô (%)	50	50
Đỗ xanh (%)	30	25
Gạo xay (%)	20	25
Năng lượng ME (KCal/kg)	3165,5	3185,5
Protein (%)	13,08	12,32
ME/P	242,08	258,5
Ca (%)	0,129	0,12
P (%)	0,429	0,23

Khẩu phần 2: (Sử dụng kết hợp với cám gà công nghiệp)

Nguyên liệu & GTDD	Chim sinh sản	Chim dò
Cám viên Proconco C24 (%)	50	33
Ngô hạt đỏ (%)	50	67
Năng lượng ME (KCal/kg)	3000	3089
Protein (%)	13,5	11,99
Xơ thô (%)	4,05	3,49
Ca (%)	2,045	1,84
Phospho tiêu hóa (%)	0,40	0,25
Lizin (%)	0,75	0,52
Methionin (%)	0,35	0,29

4. Cách cho ăn**- Thời gian:**

Hai lần trong ngày, buổi sáng lúc 8 - 9h, buổi chiều lúc 14 - 15h, nên cho ăn vào một thời gian cố định trong ngày.

- Định lượng:

Tùy theo từng loại chim mà cho ăn với số lượng thức ăn khác nhau, thông thường lượng thức ăn bằng 1/10 trọng lượng cơ thể:

- Chim dò (2 - 5 tháng tuổi): 40 - 50g thức ăn/con/ngày.
- Chim sinh sản (6 tháng tuổi trở đi):
 - + Khi nuôi con: 125 - 130g thức ăn/đôi/ngày.
 - + Không nuôi con: 90 - 100g thức ăn/đôi/ngày.
- Lượng thức ăn/đôi sinh sản/năm: 45 - 50kg.

Bình quân lượng thức ăn cho 1 con chỉ từ 0,1 - 0,15g.

Cần cho chim ăn đầy đủ, nhất là cám tổng hợp. Có thể cho ăn bắp, đậu xanh hạt, lúa trộn với một ít thức ăn công nghiệp của gà, vịt (thịt, đẻ).

Pha chế thức ăn cho chim theo tỷ lệ 40% đậu xanh, 30% bắp hạt sống, 20% gạo lức và 10% lúa trộn đều với nhau. Có thể trộn gạo, lúa và pha thêm cám gà để giảm lượng đậu xanh, giảm chi phí thức ăn.

Ngoài ra, nên tăng cường thêm một số chất khoáng, vôi vào khẩu phần ăn của chim để đảm bảo cho chim sinh sản và giúp chim luôn giữ được nhiệt để tiêu thụ thức ăn tốt.

5. Nước uống

Nhu cầu nước uống của chim bồ câu không lớn, nhưng cần có đủ nước để chim uống tự do. Nước phải sạch sẽ và phải thay hàng ngày.

Có thể bổ sung vào trong nước vitamin và kháng sinh để phòng bệnh khi cần thiết, trung bình mỗi chim bồ câu cần 50 - 90ml/ngày.

V. CHĂM SÓC VÀ NUÔI DƯỠNG CHIM BỒ CÂU

1. Chăm sóc và nuôi dưỡng chim dò (2 - 5 tháng tuổi) nuôi hậu bị sinh sản

Sau 28 - 30 ngày tuổi thì tách chim non khỏi mẹ (chim dò).

Chim dò được nuôi thả trong chuồng nuôi quần thể. Giai đoạn này chim còn yếu, khả năng đề kháng và khả năng tiêu hóa kém dễ sinh bệnh mà chim lại tự đi lại, tự ăn nên cần chú ý công tác chăm sóc nuôi dưỡng bổ sung vitamin A, B, D, các chất kháng sinh... vào nước uống để chống mềm xương, trợ giúp tiêu hóa và chống các bệnh khác. Trong thời gian đầu giai đoạn này một số con chưa quen cuộc sống tự lập như không biết ăn, uống nên người nuôi phải kiên nhẫn tập cho chim non.

2. Chăm sóc và nuôi dưỡng chim sinh sản (6 tháng tuổi trở đi)

Sau giai đoạn chim dò đến 5 tháng tuổi và đã ghép đôi tự nhiên, mỗi đôi này được chuyển sang ô chuồng nuôi cá thể (dùng cho nuôi chim cá thể từ 6 tháng trở đi) - mục a tr. 7.

a) Chăm sóc đẻ và ấp trứng

Các đôi chim sau khi đã quen với chuồng và ổ, chim sẽ đẻ. Lúc này người nuôi cần chuẩn bị ổ đẻ (chỉ dùng 1 ổ): dùng rơm khô, sạch sẽ và dài để lót ổ. Ở những lứa đầu tiên chim thường có hiện tượng làm vãi rơm gây vỡ trứng, do đó nên bện một vòng rơm lót vừa khít đường kính của ổ.



- Nơi chim ấp trứng yêu cầu môi trường phải yên tĩnh, đặc biệt với chim ấp lần đầu nên giảm bớt tầm nhìn, âm thanh, ánh sáng để chim chuyên tâm ấp trứng.

- Ghi chép cụ thể ngày chim đẻ bằng sổ sách để người nuôi chim có thể ghép ấp những quả trứng có cùng ngày đẻ hoặc chênh lệch nhau 2 - 3 ngày (số lượng trứng ghép ấp tối đa: 3 quả/ổ).

- Định kỳ kiểm tra xem trứng có thụ tinh không (soi trứng khi ấp được 7 ngày) nếu quả trứng nào không được thụ tinh thì loại ngay.

- Thời gian ấp được 18 - 20 ngày là chim nở, nếu quả trứng nào mổ vỏ lâu mà chim không đập vỏ trứng

chui ra thì người nuôi cần trợ giúp bằng cách bóc vỏ trứng để chim non không chết ngạt trong trứng.

Những đôi chỉ nở 1 con thì chúng ta cũng có thể ghép nuôi con vào những ổ 1 con khác với ngày nở chênh lệch nhau 2 - 3 ngày (có cùng ngày nở là tốt nhất), số lượng con ghép tối đa: 3 con/ổ.

b) Chăm sóc chim nuôi con

Trong thời kỳ nuôi con (từ khi nở đến 28 ngày tuổi), cần thay lót ổ thường xuyên (2 - 3 ngày/lần), để tránh sự tích tụ phân trong ổ vì đó là nơi lý tưởng cho ký sinh trùng, vi khuẩn và virus phát triển.

Khi chim non được 7 - 10 ngày mới tiến hành cho ổ đẻ thứ hai vào. Sau khi tách mẹ, ổ đẻ tương ứng được bỏ ra rửa sạch, phơi khô để bố trí lứa đẻ tiếp theo.

3. Chăm sóc và nuôi vỗ béo chim lấy thịt

Khi chim bồ câu được 20 - 21 ngày tuổi (khối lượng cơ thể đạt 350 - 400g/con) thì nuôi vỗ béo chim lấy thịt bằng phương pháp nhồi.

- Mật độ nuôi: 45 - 50 con/m² lồng, không để không gian cho chim hoạt động nhiều, đảm bảo ngoài giờ ăn, uống thì thời gian ngủ là chính.

- Thức ăn dùng để nhồi: ngô 80%, đậu xanh 20%.

- Cách nhồi: Thức ăn được nghiền nhỏ, viên thành viên nhỏ ngâm cho mềm rồi sấy khô đảm bảo tỷ lệ thức ăn/nước : 1:1.

+ Định lượng: 50 - 80 g/con.

+ Thời gian: 2 - 3 lần/ngày.

+ Phương pháp: dùng tay nhét thức ăn vào miệng chim hoặc dùng máy nhồi như vịt.

- Thức ăn khoáng vẫn được bổ sung tự do, các loại vitamin, thuốc bổ khác được bổ sung trong nước uống.

Sau đây là một số kinh nghiệm dành cho người nuôi chim bồ câu qui mô nhỏ ở gia đình:

a) Tập cho chim làm quen với mèo và rắn: mỗi lần cho chim ăn mang kèm theo con mèo bên cạnh, tập cho ăn chung, gần nhau, mèo không vỗ chim, chim không sợ mèo. Với rắn: dùng con rắn nhựa cho làm quen với chim, rồi cho rắn vào chuồng chim. Chim sẽ dần dần với động vật lạ.

b) Giữ chim ở lại chuồng tránh tình trạng chim bay bỏ chủ mà đi chủ khác: Tập cho chim quen hơi chủ bằng cách nuôi chim càng non càng tốt. Thường xuyên thăm nom các ổ chim mới nở, làm chim trở nên "dạn" gần gũi với chủ hơn.

c) Cho ăn đúng giờ tạo thói quen, dù có đi ăn xa khi đến giờ ăn chim rủ nhau về nhà để ăn thức ăn quen thuộc của chủ.

VI. MỘT SỐ BỆNH THƯỜNG GẶP VÀ BIỆN PHÁP PHÒNG TRỊ

1. Bệnh thương hàn (*Salmonellosis*)

Bệnh thương hàn ở bồ câu đã được phát hiện và nghiên cứu ở Hoa Kỳ và một số nước Châu Âu (Pomeroy và Nagaraja, 1991). Đây là một bệnh chung của bồ câu, gà, ngan, ngỗng, vịt với hội chứng viêm ruột, ỉa chảy (Levcet, 1984).

Nguyên nhân: Bệnh gây ra do vi khuẩn *Salmonella gallinacerum* và *S. enteritidis* thuộc họ *Enterbacteriaceae*.

Vi khuẩn sẽ bị diệt ở nhiệt độ 60°C trong 10 phút, dưới ánh sáng mặt trời trong 24 giờ. Nhưng có thể tồn tại 20 ngày khi đặt trong bóng tối. Các hoá chất thông thường diệt được vi khuẩn như: axit phenol -1/1000; chlorua mercur-1/20.000; thuốc tím 1/1000 trong 3 - 5 phút.

Bồ câu nhiễm vi khuẩn qua đường tiêu hoá. Khi ăn uống phải thức ăn hoặc nước uống có vi khuẩn, bồ câu sẽ bị nhiễm bệnh. Vi khuẩn vào niêm mạc ruột, hạch lâm ba ruột, phát triển ở đó, tiết ra độc tố. Độc tố vào nước, tác động đến hệ thần kinh trung ương, gây ra biến đổi bệnh lý như nhiệt độ tăng cao, run rẩy. Vi khuẩn phát triển trong hệ thống tiêu hoá gây ra các tổn thương niêm mạc ruột, cơ ruột, làm cho ruột bị viêm và xuất huyết. Trong trường hợp bệnh nặng, vi khuẩn xâm nhập vào máu gây ra hiện tượng nhiễm trùng máu.

Bồ câu có thời gian ủ bệnh từ 1 - 2 ngày, thể hiện: ít hoạt động, kém ăn, uống nước nhiều. Sau đó, thân nhiệt tăng, chim đứng ủ rũ một chỗ, thở gấp, đặc biệt là ỉa chảy, phân màu xanh hoặc xám vàng, giai đoạn cuối có lẫn máu. Chim sẽ chết sau 3 - 5 ngày.

Bệnh tích: Các niêm mạc bị sung huyết; niêm mạc điều, dạ dày tuyến và ruột tụ huyết từng đám. Ở ruột non và ruột già còn thấy niêm mạc bị tổn thương, tróc ra và có các điểm hoại tử ở phần ruột già. Chùm hạch lâm ba ruột cũng bị tụ huyết.

Chim ở các lứa tuổi đều có thể bị nhiễm vi khuẩn. Nhưng chim non dưới một năm tuổi thường thấy phát bệnh nặng và chết với tỷ lệ cao (50 - 60%).

Bệnh lây chủ yếu qua đường tiêu hoá. Nhưng cũng lây qua trứng khi bồ câu mẹ bị nhiễm bệnh. Ở các khu

vực nuôi gà cùng với bồ câu trong cùng chuồng trại và môi trường sinh thái, bồ câu thường bị lây nhiễm mầm bệnh từ gà bệnh.

Bệnh có thể lây nhiễm quanh năm. Nhưng thường thấy vào các tháng có thời tiết ẩm áp và ẩm ướt trong mùa xuân, đầu mùa hè và cuối mùa thu.

Triệu chứng

Chim ốm có tính chất lây lan với biểu hiện như ỉa lỏng phân xám vàng hoặc xám xanh, có lẫn máu. Khi mổ khám chim ốm thấy: tụ huyết, xuất huyết và tổn thương các niêm mạc đường tiêu hoá.

Điều trị

Phác đồ 1:

- Thuốc điều trị: Chloramphenicol dùng liều 50mg/kg thể trọng; thuốc pha với nước theo tỷ lệ: 1 thuốc + 10 nước; cho chim uống trực tiếp. Cho uống thuốc liên tục trong 3 - 4 ngày.

- Thuốc trợ sức: cho uống thêm vitamin B₁, C, K.

- Hộ lý: Để tránh tổn thương niêm mạc tiêu hoá, cần cho chim ăn thức ăn mềm dễ tiêu như thức hỗn hợp dạng bột hoặc trong thời gian điều trị; thực hiện cách ly chim ốm và chim khỏe; làm vệ sinh, tiêu độc chuồng trại.

Phác đồ 2:

- Thuốc điều trị: Dùng phối hợp hai loại thuốc: Tetracyclin: liều 50 mg/kg thể trọng.

Bisepton: liều 50 mg/kg thể trọng.

Thuốc có thể pha thành dung dịch để cho chim uống trực tiếp, liên tục trong 3 - 4 ngày.

- Thuốc trợ sức: như phác đồ 1.
- Hộ lý: như phác đồ 1.

Phòng bệnh

- Khi có bệnh xảy ra cần cách ly chim ốm để điều trị; chim ốm chết phải chôn có đổ vôi bột hoặc nước vôi 10%, không được mổ chim ốm gần nguồn nước và khu vực nuôi chim. Toàn bộ số chim trong chuồng có chim ốm cho uống dung dịch chloramphenicol 2/1000 hoặc sulfamethazone 5/1000 trong 3 ngày liên.

- Khi chưa có dịch: thực hiện vệ sinh chuồng trại và vệ sinh môi trường; nuôi dưỡng chim với khẩu phần ăn thích hợp và đảm bảo thức ăn, nước uống sạch.

2. Bệnh giả lao ở bồ câu (*Pseudotuberculosis*)

Bệnh giả lao ở các loài gia cầm và chim hoang, trong đó có bồ câu đã được biết đến từ lâu (Riech, 1889), nhưng mãi đến 1904, Kynyoun (1904) mới phân lập được vi khuẩn gây bệnh, gọi là *Yersinia pseudotuberculosis* (vi khuẩn giả lao).

Nguyên nhân: Tác nhân gây bệnh giả lao ở bồ câu là *Yersinia pseudotuberculosis*. Vi khuẩn này có các đặc tính gần giống vi khuẩn tụ huyết trùng nên còn gọi là *Pasteurella pseudotuberculosis*.

Vi khuẩn dễ dàng bị diệt dưới ánh sáng mặt trời, ở nhiệt độ 60°C hoặc làm khô. Nhưng có thể bảo quản hàng năm trong môi trường thạch để ở nhiệt độ lạnh.

Hiện có 6 serotyp vi khuẩn đã được xác định là typ I, II, III, IV, V, VI và 8 subtyp gây bệnh cho một số loài chim và thú.

Chim bị nhiễm vi khuẩn chủ yếu qua đường tiêu hoá. Vi khuẩn tồn tại và lưu hành trong môi trường tự nhiên và thức ăn. Chim ăn uống phải thức ăn nước uống bị nhiễm vi khuẩn sẽ bị mắc bệnh. Vi khuẩn cũng xâm nhập vào cơ thể chim qua đường hô hấp, do hít thở không khí có vi khuẩn.

Vào cơ thể chim, vi khuẩn nhanh chóng xâm nhập vào hệ thống hạch lâm ba, phát triển nhanh số lượng, rồi vào máu, đến các phủ tạng như gan, lách, phổi, thận và ruột. Các trường hợp bệnh cấp tính, vi khuẩn tăng số lượng, rồi vào máu, đến các phủ tạng như gan, lách, phổi, thận và ruột. Các trường hợp bệnh cấp tính, vi khuẩn tăng số lượng rất nhanh trong máu, gây nhiễm trùng huyết. Khi đến các phủ tạng, vi khuẩn sẽ tồn tại ở đó gây ra hiện tượng viêm nhiễm với các hạt nhỏ có chứa bựa vàng xám, giống như các hạt lao dạng "lao kê". Các hạt này đôi khi cũng có ở tổ chức cơ.

Bệnh tích: Bao tim có tụ huyết, đôi khi có dịch vàng; phổi, lách, gan và các niêm mạc có tụ máu. Các phủ tạng và đôi khi ở cơ còn có các hạt giống hạt kê, hoại tử có màu vàng xám. Các trường hợp nhiễm trùng huyết thấy: máu đỏ sẫm, chậm đông, các niêm mạc tím đỏ.

Bồ câu non dưới một năm tuổi thường nhiễm vi khuẩn và bị bệnh thể cấp tính.

Bệnh thường phát ra và lây lan trong đàn chim khi thời tiết lạnh và ẩm ướt.

Triệu chứng

Thở khó, chảy rãi rớt, ỉa chảy phân xanh vàng hoặc vàng đục; mổ khám có các đám tụ huyết ở các nội tạng; đặc biệt có các hạt nhỏ hoại tử có bựa vàng xám.

Chim nhiễm mầm bệnh có thời gian ủ bệnh ngắn, chỉ 1 - 2 ngày. Chim bệnh có biểu hiện tăng thân nhiệt, bỏ ăn, niêm mạc tụ huyết đỏ sẫm, mắt nhắm, đứng ủ rũ, thở khó, chảy nước mũi, nước mắt; sau đó xuất hiện ỉa chảy phân xanh vàng. Bệnh tiến triển nhanh. Chim bệnh chết sau 2 - 4 ngày, từ khi xuất hiện các dấu hiệu lâm sàng đầu tiên.

Điều trị

Điều trị ít có hiệu quả, vì bệnh tiến triển nhanh. Khi phát hiện các dấu hiệu lâm sàng đầu tiên thì chim đã bị rất nặng, khó chữa. Khi phát hiện một vài chim bị bệnh thì cần phải điều trị có tính chất phòng ngừa cho toàn đàn.

Phác đồ điều trị:

- Thuốc điều trị: Phối hợp hai loại thuốc sau:

Kanamycin 2 gam

Tetracyclin 2 gam

Nước 1000 ml

Cho toàn đàn chim uống liên tục 3 - 4 ngày.

- Thuốc trợ tim mạch: tăng sức đề kháng: cho uống hoặc trộn thức ăn các vitamin B1, K, A, D, E.

- Hộ lý: Cho chim ăn thức ăn dễ tiêu, bột ăn các loại hạt.

Phòng bệnh

- Thực hiện cho chim ăn sạch, uống sạch.

- Giữ gìn vệ sinh chuồng trại và môi trường sống của chim, cần làm vệ sinh và tiêu độc theo định kỳ.

- Khi có dịch xảy ra: Phát hiện sớm chim bệnh để cách ly điều trị hoặc xử lý, tránh lây nhiễm cho đàn chim.

- Tổ chức tiêm vacxin phòng bệnh cho đàn chim trưởng thành khi có vacxin phòng bệnh giả lao.

3. Bệnh viêm đường hô hấp mãn (*Mycoplasmosis*)

Ở nhiều cơ sở nuôi chim bồ câu thịt và bồ câu cảnh thuộc các nước Mỹ, Pháp, Hà Lan... người ta đã phát hiện bệnh viêm đường hô hấp mãn do *Mycoplasma* gây ra. Tuy nhiên, bệnh không lưu hành rộng như bệnh viêm đường hô hấp mãn tính ở gà nuôi theo phương thức công nghiệp.

Nguyên nhân: Đến nay, người ta đã phân lập, đặt tên và định typ được 19 chủng thuộc *Mycoplasma* gây bệnh cho các loài gia cầm như gà, gà tây, ngỗng, vịt và bồ câu. Trong số đó có 3 chủng gây bệnh được phân lập từ bồ câu là: *Mycoplasma columbinasale*; *M. columbinum* và *M. columborale*; (Harry W. và Yoder J. 1991).

Mycoplasma xâm nhập vào cơ thể chim qua niêm mạc đường hô hấp như niêm mạc mũi và phế quản khi hít thở không khí có mầm bệnh. Từ niêm mạc, *Mycoplasma* tiến đến các hạch lâm ba đường hô hấp như hạch hầu, hạch phổi, phát triển ở đó rồi vào các phế nang. Chim khỏe, được nuôi dưỡng tốt, trong các điều kiện sinh thái thích hợp thì mầm bệnh không gây tác hại rõ rệt, chỉ tồn tại trong trạng thái mang trùng của chim. Khi các điều kiện sinh thái thay đổi, có các yếu tố stress làm giảm sức đề kháng của chim thì *Mycoplasma* bắt đầu gây ra các biến đổi bệnh lý đường hô hấp của chim.

Chim bệnh có các dấu hiệu đầu tiên như chảy nước mũi, nước mắt, ăn kém; sau đó xuất hiện thở khó, thở nhanh... Hiện tượng này tăng dần và chim gầy dần,

giảm tăng trọng rõ rệt. Các trường hợp cấp tính chim sẽ chết sau 10 - 15 ngày và thường thấy ở chim non 1 - 4 tháng tuổi. Chim bị bệnh mãn tính, thời gian hành bệnh kéo dài hàng tháng với các triệu chứng thở khó, gầy rạc. Các trường hợp bị nhiễm khuẩn đường hô hấp thứ phát do các liên cầu (*Streptococcus*) tụ cầu (*Staphylococcus*) và *Heamophilus* spp chim bị viêm phế quản phổi nặng và chết nhanh sau 10 - 12 ngày.

Bệnh tích: Bệnh tích tập trung ở đường hô hấp, phổi tụ máu, có dịch nhầy trong các phế quản và phế nang; hạch phổi sưng thũng có tụ huyết rõ rệt.

Bệnh thường thấy ở bồ câu trong điều kiện chăn nuôi nhốt và tập trung; không khí nóng ẩm hoặc lạnh ẩm làm giảm sức đề kháng của chim.

Bồ câu nội rất ít thể hiện bệnh viêm đường hô hấp mãn tính; mà thấy bệnh xảy ra ở các giống bồ câu thịt, bồ câu cảnh nhập nội, chưa thích nghi với các điều kiện sống mới. Bệnh thường thấy ở bồ câu non từ 1-6 tháng. Bồ câu trưởng thành có sức đề kháng với bệnh.

Triệu chứng

Thở khó, gầy yếu và suy nhược dần.

- Tylosin: dùng liều 10mg/kg thể trọng, tiêm bắp thịt hoặc dùng liều 1g pha trong 1 lít nước cho uống liên tục 3 - 5 ngày.

- Tiamulin: dùng liều 15mg/kg thể trọng, tiêm bắp thịt hoặc dùng liều 2g pha trong 1 lít nước cho uống liên tục 3 - 5 ngày.

Cần cho chim bệnh uống hoặc trộn thức ăn các loại vitamin B₁, C, A, D, E để tăng sức đề kháng.

Cần giữ khu chuồng nuôi bồ câu khô sạch, thoáng mát mùa hè và ấm áp trong mùa đông và cho ăn đúng khẩu phần qui định.

Phòng bệnh

- Phòng nhiễm bằng hoá dược: nơi có lưu hành bệnh có thể sử dụng hai kháng sinh trên hoặc oxytetracylin pha với nước 2g/lít nước cho chim uống mỗi tháng một lần; một lần 2 ngày liên.

- Thực hiện vệ sinh chuồng trại và môi trường chăn nuôi.

- Nuôi dưỡng chim với khẩu phần ăn đầy đủ chất dinh dưỡng các vitamin và muối khoáng.

4. Bệnh đậu (Pox disease)

Bệnh đậu được phát hiện ở hầu hết các loài gia cầm và chim trời, phân bố rộng khắp ở các châu lục. Bồ câu là một trong các loài chim thường thấy mắc bệnh đậu gây ra do virus đậu.

Nguyên nhân: Tác nhân gây bệnh là một virus thuộc nhóm đậu gà Avian poxvirus, họ Poxviridae.

Virus đậu rất mẫn cảm với eter và chloroform. Các hoá chất sau đây có thể diệt được virus: phenol-1% formalin 1/1000 sau 9 ngày; dung dịch NaOH -1% chỉ trong nửa giờ. Ở nhiệt độ 60°C, virus bị chết sau 8 phút. Trong nhiệt độ lạnh âm virus có thể tồn tại hàng năm.

Bệnh tích

Virus xâm nhập vào cơ thể bồ câu chủ yếu qua tiếp xúc ngoài da. Virus cũng xâm nhập niêm mạc đường hô hấp như niêm mạc mũi, niêm mạc phế quản khi bồ câu hít thở không khí có nhiễm mầm bệnh. Virus phát triển ở các tế bào biểu bì da, xung quanh các bao lông và niêm mạc

miệng, vòm khẩu cái, tạo ra các nốt sùi đặc trưng cho bệnh đậu. Các nốt đậu đầu tiên đỏ, sau mọng mủ trắng, vỡ ra, chảy dịch vàng, để lại nốt loét trên niêm mạc hoặc trên mặt da, đóng vảy màu nâu. Các mụn đậu cũng lan đến niêm mạc mắt, sưng to, vỡ ra làm mờ mắt vật bệnh.

Triệu chứng

Biến chứng nguy hiểm cho chim bệnh là các mụn đậu phát triển ở phế quản phổi, gây viêm phổi cấp do bội nhiễm các vi khuẩn đường hô hấp. Một số trường hợp, virus đậu còn xâm nhập đường tiêu hoá, gây các tổn thương niêm mạc dạ dày và ruột. Chim bệnh có biến chứng hô hấp hoặc tiêu hoá sẽ phát bệnh nặng, chết trong khoảng thời gian 3 - 5 ngày và tỷ lệ chết 100%.

Bình thường chim bị bệnh đậu, các biểu hiện lâm sàng cũng như các mụn đậu sẽ giảm dần và hồi phục sức khoẻ sau 7 - 10 ngày, tỷ lệ chết 15 - 20%.

Dịch tễ học

Chim ở các lứa tuổi đều có thể mắc bệnh đậu. Nhưng thường thấy chim non 1 - 6 tháng bị nhiễm bệnh nhiều hơn.

Mỗi loài chim hoặc họ chim đều có các chủng virus gây bệnh riêng biệt. Nhưng các chủng virus này cũng có thể nhiễm chéo giữa các giống loài động vật. Chẳng hạn virus đậu gà (Avian poxvirus) có thể gây nhiễm cho bồ câu và ngược lại.

Bệnh đậu cũng là một trong các bệnh virus phổ biến gây nhiều thiệt hại cho bồ câu non. Bệnh đậu phát triển quanh năm. Nhưng thường xuất hiện nhiều vào mùa xuân có khí hậu ẩm, ẩm ướt và mùa thu chuyển sang mùa đông.

Chẩn đoán

- Chẩn đoán lâm sàng: có thể quan sát các mụn đậu ở mặt da và các niêm mạc đường hô hấp trên để xác định bệnh đậu.

- Chẩn đoán virus: phân lập virus hoặc làm phản ứng huyết thanh để chẩn đoán bệnh đậu.

Điều trị bệnh

Hiện không có thuốc điều trị đặc hiệu cho virus đậu. Nhưng có thể sử dụng một số hoá dược bôi lên các mụn đậu để chống nhiễm khuẩn và sử dụng kháng sinh để điều trị chim bệnh có hội chứng hô hấp cũng do nhiễm khuẩn.

- Thuốc bôi lên các mụn đậu: Bleu-methylen 5/1000; Lugol 5/1000.

- Hàng ngày bôi lên các mụn đậu ngoài da của chim bệnh.

Điều trị nhiễm khuẩn thứ phát:

- Sử dụng một trong hai kháng sinh sau đây tiêm hoặc pha nước cho uống:

+ Tiamulin: Liều 10mg/kg thể trọng, tiêm bắp thịt liên tục 3-4 ngày hoặc liều 1g/lít nước cho uống liên tục 3-4 ngày.

+ Oxytetracyclin: Liều 20mg/kg thể trọng, tiêm bắp liên tục 3-4 ngày.

- Cần cho chim uống thêm vitamin B₁, C, A, D.

- Nuôi dưỡng và chăm sóc tốt chim bệnh.

Phòng bệnh

- Phòng bệnh bằng vaccin, chủng vaccin đậu nhược độc vào dưới da cho chim hoặc nhỏ vào lông cánh và

bôi dung dịch vacxin vào đó. Vacxin thường dùng là vacxin virut đậu nhuộm độc.

- Thực hiện vệ sinh chuồng trại và môi trường; giữ chuồng luôn khô sạch, thoáng mát mùa hè, ấm áp mùa đông.

VII. GIÁ TRỊ DINH DƯỠNG VÀ CÁC MÓN ĂN CHẾ BIẾN TỪ CHIM BỒ CÂU

Chim bồ câu với tác dụng bồi bổ cơ thể

Dân gian hay nói “một con bồ câu hơn chín con gà” vì tác dụng bổ dưỡng của nó. Chất thịt bồ câu non mịn, vị tươi ngon, có đặc điểm lượng protein cao, lượng mỡ và cholesterol thấp, đồng thời trong thịt chim bồ câu còn có vitamin A, B₁, B₂, E và nhiều nguyên tố vi lượng là thành phần tạo máu, do vậy giá trị dinh dưỡng trong thịt chim bồ câu cao hơn thịt gà, cá, thịt bò... Thường xuyên ăn thịt chim bồ câu có thể kích thích ăn uống, tăng khả năng tuần hoàn máu, giúp con người có tinh thần, thể lực sung mãn, da mịn, hơn nữa phòng chống lão hóa sớm và bạc tóc sớm. Khoa học còn chỉ ra rằng thịt chim bồ câu dễ tiêu hóa hấp thu, nên đối với người cao tuổi, chức năng tiêu hóa kém và trẻ em thì tác dụng bổ dưỡng của thịt chim bồ câu càng rõ rệt. Ăn thịt chim bồ câu có thể làm vết thương mau kín miệng.

Chim bồ câu là loại động vật thuộc họ chim gáy. Thịt bồ câu: tính bình, vị mặn. Thành phần chủ yếu: thịt có chứa protein thô là 22,14%, mỡ, calci, phốt-pho, sắt, muối khoáng, các loại vitamin và một bộ phận acid hữu cơ khác.

Thịt bồ câu dinh dưỡng phong phú, thơm, vị ngọt, là loại thực phẩm tốt cho người già, trẻ em, người bệnh và sản phụ. Trứng bồ câu có chứa protein 9,5%, chất béo 6,4%, hợp chất đường và calci, sắt, phốt-pho...

Thịt chim bồ câu có tác dụng bổ can thận, kiện tì vị, ích khí huyết, khử phong giải độc. Dùng cho trường hợp gầy yếu hư nhược, tiêu khát, hay quên, mất ngủ, thần kinh suy nhược, dinh dưỡng không tốt, phụ nữ huyết hư tắc kinh, bị lở loét nấm ngoài da ác tính... Trứng chim bồ câu có thể bổ hư giải độc.

Thịt chim bồ câu xào chín, nấu canh. Trứng thì luộc hay chần nước sôi: Dùng chữa trị cho người già thận hư, cơ thể suy nhược, thận hư lao tổn, bổ thận ích khí, bệnh đái đường, phụ nữ huyết hư tắc kinh, dự phòng bệnh sỏi.

*** Một vài món ăn - bài thuốc từ chim bồ câu**

Thịt chim bồ câu có tính bình do vậy bệnh trạng thuộc hàn hay nhiệt, thể chất âm hay dương suy đều dùng được.

Canh thịt chim bồ câu hạt sen

Món ăn này thích hợp với những người lao tâm quá mức, tâm thần bất ổn, mất ngủ, di tinh.

Cách làm: Lấy 2 con bồ câu non đã làm sạch, để ráo nước. Sau khi xát một lớp rượu ngon lên mình chim thì cho vào chảo rán vàng. Lấy 300g hạt sen ngâm nước cho nở, bóc bỏ vỏ và tâm sen rồi luộc chín, dùng dầu lạc rang qua. Có thể cho thêm 300g thịt lợn thái miếng. Cho vào nồi đất thịt chim, thịt lợn, nhục quế, hành, gừng, thêm chút rượu vang, muối, đường phèn, xì dầu rồi đặt lên bếp lửa to đun sôi, tiếp theo hầm nhỏ lửa, đợi cho thịt chim chín như mới cho hạt sen vào hầm tiếp cho như hạt sen là được. Lấy chim ra đặt úp lên đĩa, bỏ hành, gừng, quế đi, đun lại nồi canh cho đặc lại, hòa chút bột cho vào nồi canh cho sánh rồi rắc hành hoa, bột hồ tiêu và dầu vừng, ăn thịt chim, thịt lợn, hạt sen và uống nước.

Thịt chim bồ câu hầm đông trùng hạ thảo

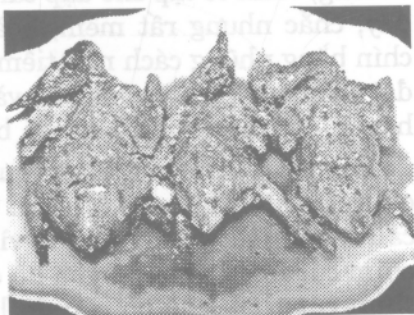
Món ăn này thích hợp cho những người thận tinh hư tổn, hay quên, chóng mặt, chân tê dại rã rời, lưng đau mỏi.

Nguyên liệu: 2 con chim bồ câu, 15g đông trùng hạ thảo, 15g hoài sơn, 10g long nhãn, 10g mộc nhĩ trắng, 15g hạt sen, gừng, đường phèn.

Cách làm: Chim bồ câu bỏ nội tạng, làm sạch lông để ráo nước. Hạt sen cho vào nồi luộc qua, dùng đũa khuấy nhanh, bóc bỏ vỏ ngoài. Mộc nhĩ trắng ngâm trong nước ấm, rửa sạch. Hạt sen và chim cho vào bát hấp, trên rắc một lớp gừng rồi cho tiếp đông trùng hạ thảo, hoài sơn, long nhãn, mộc nhĩ trắng và đường phèn vào. Đổ nước sôi vào gần đầy bát thì đậy lại, cho bát vào nồi nước sôi hầm cách thủy trong 3 giờ là dùng được.

Bồ câu nấu cốm xanh

Món bồ câu nấu cốm xanh thoát nghe như một món ăn lạ, có vẻ món Tàu nhưng thực sự đây là một món ăn VN hoàn toàn mà rất nhiều người miền Bắc lớn tuổi còn gọi là "bồ câu tần cốm".



Xưa kia nếu có nhắc đến thì luôn sắp "bồ câu tần cốm" vào hàng món ăn của nhà giàu hay của giới quyền chức. Còn bán ở ngoài thì chỉ có ở những hàng cao lâu của người Tàu.

Nhưng ở nông thôn VN, nhất là miền Bắc, vào mùa cốm cũng là mùa mà người ta hay đánh bắt chim cu

gáy thì cái món chim cu đất tần cốm không lạ gì với những người quanh năm chân lấm tay bùn. Có gì khó khăn đâu, một nắm cốm nơn, con chim vừa bẫy được, thêm chút gia vị là xong món ăn ngon lành. Nhất là dành cho người lớn tuổi, đau yếu.

Cu đất, cu cườm thì cũng thuộc họ bồ câu thôi. Nhưng riêng với bồ câu lại khác vì thực sự cho đến bây giờ bồ câu vẫn là nguồn thực phẩm cao cấp, đắt tiền và đó không phải là món ăn quen thuộc trong thực đơn hàng ngày của những bữa cơm gia đình VN như gà, vịt... Và cũng là món ăn thuộc hàng sang trọng kể cả trong những nhà hàng Âu Mỹ.

Tiêu chuẩn chọn bồ câu thịt của bếp VN là bồ câu ra ràng. Ra ràng là từ chỉ cho bồ câu ở giai đoạn phát triển vừa đủ lông, đủ cánh... được bồ câu cha mẹ đưa lên nóc chuồng, vành tổ tập cho đập cánh bay. Thịt bồ câu ra ràng đầy, chắc nhưng rất mềm, hoàn toàn thích hợp để làm chín bằng những cách như tiêm, quay. Còn bồ câu sau khi đạt năm bảy cái "huy chương vàng" về thành tích đua thư hay là đẻ trứng thì chỉ có thể băm ra mà nấu cháo thôi.

Hiện tại hầu hết hàng quán ở Sài Gòn đều dùng chim cút để thay cho bồ câu. Chim cút rẻ tiền hơn bồ câu rất nhiều và nếu không vì ấn tượng tâm lý thì thịt chim cút ngon ngang ngửa bồ câu. Các bạn có thể dùng chim cút thay cho bồ câu để làm món ăn này.

Nguyên liệu - thực hành:

- Chọn bồ câu vừa ra ràng. Tùy chim lớn nhỏ, cứ tính mỗi con chim khoảng 350 - 400g cần 1/4 lít nước dùng heo, gà.

- Chim làm sạch và chỉ mổ khoét lỗ nhỏ ở bụng dưới để ráo, để nguyên con, chặt bỏ cẳng chân. Hồn

hợp gia vị cho mỗi kí lô thịt: 1,5 muống cà phê muối + 1 muống súp hành tím băm + 1/2 muống cà phê tiêu. Chà xát gia vị trong ngoài thân chim để qua 30 phút. Gan và tim cắt nhỏ để riêng.

Lưu ý: Không dùng tỏi và rượu trong món này vì tỏi và rượu sẽ làm át mùi thơm của cốm.

- Phụ gia để nhồi tùy vào chim lớn nhỏ cho nên cứ làm dư hỗn hợp này để sử dụng. Phần phân lượng chỉ dùng làm đơn vị ban đầu bằng cỡ chén ăn cơm thông thường:

+ Nửa chén 50 hột sen khô, nấu chín mềm.

+ 2/3 chén cốm xanh, mềm, vo sạch để ráo.

+ 1/3 chén nấm mộc nhĩ ngâm nước cho nở mềm, cắt bỏ gốc rễ, băm nhỏ với tim gan chim.

+ 1/2 muống súp hành tím băm nhỏ.

+ 1/3 muống cà phê muối.

Trộn đều hỗn hợp, nhồi vào đầy bụng chim, dùng kim chỉ hoặc tăm gỗ nhọn gài kín lại, chiên với chảo nhiều dầu cho vàng đều.

- Phụ gia để nấu kèm, 1 con chim cần : 5 lát củ sen cắt lát mỏng, 5 trái táo tàu tàu khô (đen hoặc đỏ), 10 cọng kim châm ngâm nước cho mềm, thắt gút giữa.

- Sắp chim đã chiên vào nồi, châm nước dùng vào hầm nhỏ lửa, lượng nước hầm vừa sắp ngang mặt thịt, nấu khoảng 15 phút sau khi nước sôi thả củ sen, táo tàu, kim châm vào. Để sôi lại cho đến khi chim vừa mềm, nước còn khoảng 1/3 thân chim là vừa. Thời gian nấu cho chín mềm còn tùy vào chất lượng thịt bồ câu mà bạn đã mua được nhưng luôn phải canh vừa lửa kéo nước cạn mà chim vẫn chưa mềm, hoặc dùng để cho thịt mềm rục quá món ăn sẽ không ngon.

- Dọn mỗi khẩu phần một con chim với lượng táo, củ sen đã chia. Dọn kèm muối tiêu.

- Món ăn đạt yêu cầu là khi xé thịt chim ra phải thơm mùi hương cốm.

- Nói thêm: Bạn có thể làm món ăn này một cách giản dị là sau khi ướp gia vị, nhồi vào bụng chim đầy cốm xanh, gà kín lại, châm nước dừa ngọt hoặc nước sôi cũng được. Nấu cho chín chim, bạn sẽ có một món ăn thuần túy hương vị cốm xanh và thịt thim theo cách làm dân dã của nhiều người Bắc VN. Tuy nhiên cách làm này chỉ ngon khi có cốm thật tươi vừa mới làm ra khoảng trong 2 tuần lễ trở lại, vớt lên nguội còn có mùi thơm. Cốm khô để lâu chất lượng sẽ giảm đi, chính vì vậy mà người ta hay cho thêm các thực phẩm phụ như hạt sen, củ sen... để món ăn có thêm vị thơm ngọt.

Sau cùng, thị trường trong và ngoài nước đều có một số thương hiệu cốm khô ở dạng đóng gói, có tấm ướp hương liệu cốm nhân tạo. Các bạn nên lưu ý điều này vì cốm khô mà tấm ướp có mùi thơm rất gắt chứ không dịu. Khi nấu xong, với tác dụng nhiệt, mùi thơm này sẽ bay mất hết và để lại mùi mốc ngai ngái. Còn màu xanh thật của cốm luôn có ứng sắc vàng lợt, nấu xong hạt cốm vẫn vậy còn cốm khô nếu có tấm màu xanh lá cây sậm thì nấu xong nhìn màu món ăn rất là... giả dối!

Chim bồ câu và vị thuốc cáp điều

Trong y học cổ truyền, chim bồ câu được dùng với tên thuốc là cáp điều hay gia cáp gồm thịt chim (cáp điều nhục), tiết chim (cáp điều huyết) và phân chim (cáp điều phần). Trong một số trường hợp, trứng chim (cáp điều noãn) cũng được dùng. Tuệ Tĩnh còn nêu tên

khác của chim bỏ câu là gia cầm hay phi nô và làm thuốc dùng thứ lông trắng thì tốt.

- *Thịt chim*: Chứa 22,14% protid, 1% lipid và các muối khoáng, có vị mặn, tính bình, hơi ấm, không độc, có tác dụng bổ ngũ tạng, tăng cường khí huyết, mạnh dương, trừ cam tích, kích thích tiêu hóa. Thịt chim rất thích hợp với thể trạng người cao tuổi, phụ nữ và trẻ em dưới dạng nấu cháo rồi ăn nóng. Người uống được rượu, hằng ngày ăn thịt chim hầm rượu, nướng vàng cũng rất tốt.

Để chữa chứng liệt dương, thiếu máu, hoa mắt hay choáng váng, lấy chim bỏ câu non 1 con và chim sẻ 5 con, làm thịt, bỏ lòng ruột, cắt nhỏ, sấy khô giòn, tán bột mịn; đổ trọng 120g sao tồn tính, tán nhỏ cùng với muối rang 4g. Trộn đều các bột, luyện với mật ong làm thành viên bằng hạt ngô. Ngày uống hai lần, mỗi lần 15 viên với nước ấm (thuốc bổ thận tráng dương).

Thịt chim bỏ câu tần với yến sào, đỗ xanh, nếp vàng, mộc nhĩ hoặc nấm hương, gia vị lại là thức ăn ngon, vị thuốc bổ, rất tốt cho mọi lứa tuổi.

- *Tiết chim*: Chứa nhiều chất đạm, chất sắt, huyết sắc tố, có vị ngọt, mặn, mùi tanh, tính ấm, có tác dụng giải độc, điều kinh. Để chữa kinh nguyệt không đều, kinh bế lâu ngày không thông, lấy tiết chim trộn với bột xơ mướp đốt tồn tính làm thành bánh, phơi khô; khi dùng, tán nhỏ, ngày uống hai lần, mỗi lần 8g với rượu vào lúc đói.

Theo tài liệu nước ngoài, ở Trung Quốc, người ta dùng chim bỏ câu cùng với những dược liệu khác dưới dạng món ăn - vị thuốc khá phổ biến để bổ tỳ, tăng cường khí huyết, nhất là cho người mới ốm dậy. Cách

làm: Chim bồ câu non 1 con, làm thịt, bỏ ruột, chặt nhỏ; hoàng kỳ 30g, câu kỷ tử 30g, phơi khô, thái nhỏ, trộn đều, thêm nước, hấp cách thủy cho chín nhừ, thêm gia vị, rồi ăn cái, uống nước. Cứ 3 ngày ăn một lần. Dùng 3-5 lần. Để chữa đái tháo đường, lấy thịt bồ câu 1 con nấu chín với mộc nhĩ trắng 15g hoặc hoài sơn 30g và ngọc trúc 20g. Ăn cái, uống nước làm một lần trong ngày. Trứng chim bồ câu có vị ngọt, chua, mặn, tính bình, có tác dụng ích khí, giải độc.

Người già cơ thể suy yếu, có thể ăn canh chim bồ câu trắng, cách làm như sau: một con chim bồ câu trắng, làm sạch, bỏ tiết, bỏ lông, bỏ nội tạng, cùng 30g khởi tử, và bột gừng, rượu, gia vị. Dùng lửa nhỏ nấu dạng canh để dùng.

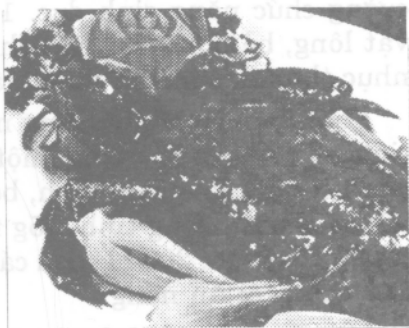
Người bị tiểu đường có thể dùng một con chim bồ câu dục lông trắng làm sạch, bỏ lông, bỏ nội tạng, cắt miếng, nấu chín cùng với 50g hoài sơn, 30g ngọc trúc, không dùng gia vị, mà ăn nhạt.

Người hay bị váng đầu, hoa mắt, tim đập không đều, mất ngủ, có thể dùng 30g ngũ vị tử, 30g khởi tử, 30g hà thủ ô đem nấu lấy nước, dùng nước thuốc này luộc 4 quả trứng chim bồ câu, gia thêm 100g rượu nếp cái. Khi trứng chín cho thêm 50g đường đỏ, bỏ vỏ trứng, ăn trứng và húp nước lúc còn nóng.

Chữa chứng ra mồ hôi trộm thì dùng một con bồ câu, 20g hoàng kỳ, 25g kỷ tử. Bồ câu làm sạch, bỏ hết nội tạng, rồi cho hoàng kỳ, kỷ tử vào bụng và khâu lại rồi hấp cách thủy. Khi chín bỏ xác hoàng kỳ, kỷ tử, chỉ dùng thịt chim và nước. Dùng 3 lần cách nhau 5 ngày, chứng mồ hôi trộm sẽ đỡ.

Bồ câu Bá Vương

Đây là món ăn được chế biến khá cầu kỳ bởi hỗn hợp nhân trộn rất đặc biệt làm từ hạt sen, thịt nạc, nấm hương, dăm bông, trứng muối, hạt dẻ, tạo nên hương vị hấp dẫn đặc trưng, khiến người thưởng thức có cảm giác ngon miệng với vị bùi của hạt dẻ, vị thơm của nấm và vị béo ngậy của trứng vịt mặn.



Nguyên liệu: 200g thịt nạc vai, 2 con chim bồ câu, 150g nấm hương, 1 củ nấm đông cô, 50g hạt sen, ý dĩ, 2 quả trứng muối, 4 hạt dẻ.

Thực hiện: Bồ câu sơ chế sạch, rút xương. Thịt nạc vai thái hạt lựu. Nấm đông cô, hạt sen, nấm hương, ý dĩ rửa sạch, cắt nhỏ, dăm bông trắng muối. Trộn đều hỗn hợp trên cho vào bụng chim bồ câu, khâu chỉ lại, sau đó chiên qua màu thực phẩm rồi cho vào hấp khoảng 30 phút. Lấy nước vừa hấp thêm một chút dầu hào, hạt tiêu, gia vị, bột khoai tây để làm sốt.

Thưởng thức: Bày chim bồ câu ra đĩa, rưới nước sốt lên, tía hoa cà rốt, xà lách để trang trí. Khi thưởng thức có vị bùi của hạt dẻ, vị béo ngậy của trứng muối, vị thơm của nấm đông cô và vị thơm ngọt của thịt bồ câu. Món này nên dùng nóng và có thể ăn cùng cơm trắng.

Thịt chim bồ câu dùng cho người liệt dương vô sinh

Thịt chim bồ câu trống: Trong thịt chim bồ câu trống có chứa nhiều protein, chất béo, calcium, magne,

hormon sinh dục nên là thức ăn cường thận làm tăng cường chức năng sinh dục. 1 con bồ câu trống trắng, vật lông, bỏ nội tạng, hấp chín với 50g câu kỷ tử, 50g nhục thung dung. Ăn nhiều lần mới có kết quả như ý.

Phái nam có bệnh dương nuy, xuất tinh sớm, mộng tinh, di tinh, có thể dùng một con chim bồ câu đực cắt tiết (tiết giữ lại), làm sạch, bỏ lông, bỏ nội tạng, cùng 30g vị thuốc hoàng tinh, 15g ích trí nhân, 30g ngũ bội tử, 30g khởi tử, 200ml rượu cái nếp. Dùng lửa nhỏ hầm cho chín, rồi ăn nóng.

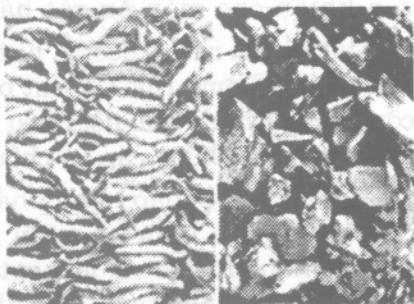
Món ăn chữa bệnh lạnh cảm

Sợ yêu, ngại yêu đó không phải là bệnh - nhất là đối với phụ nữ. Chị em có hàng ngàn lý do để chối từ chuyện ấy mỗi khi không thích gần gũi với chồng: mệt mỏi do công việc, con cái, mặc cảm về thân hình quá cỡ, chồng quá mạnh mẽ mỗi khi vào cuộc. Lâu dần, cảm xúc tình dục khiến chị em rơi vào trạng thái lạnh cảm. Để khắc phục, ngoài việc chữa trị bằng tâm lý thì dinh dưỡng góp phần cải thiện không nhỏ.

Chim bồ câu hầm câu kỷ tử: Câu kỷ tử 60g, chim bồ câu 1 con, rượu 10ml, nước, gia vị đủ dùng. Câu kỷ tử rửa sạch, phơi khô. Chim bồ câu vật lông, bỏ nội tạng, rửa sạch. Mở bụng chim rồi cho câu kỷ tử, gia vị rồi tắm rượu, sau đó dùng kim chỉ khâu bụng chim lại, đem hấp cách thủy khoảng 2 tiếng là dùng được. Món chim bồ câu hầm câu kỷ tử có công dụng chữa bệnh phụ nữ mắc chứng lạnh cảm, yếu sinh lý. Hoặc có thể thường xuyên ăn canh chim bồ câu (con mái) nấu với đông trùng hạ thảo, bằng cách chế biến như sau: một con chim bồ câu mái, màu trắng, 3g đông trùng hạ thảo, cùng muối tinh, rượu, bột gừng, bột ngọt, mỗi thứ

lượng vừa đủ. Làm sạch chim bồ câu, bỏ lông, bỏ nội tạng. Đông trùng hạ thảo ngâm nước 120 phút. Cả hai thứ cùng nấu chín với lửa nhỏ. Khi chín thì thêm muối, rượu, gừng tươi, gia vị, rồi dùng lúc còn nóng.

Với những chị em gặp tình trạng bế kinh có thể dùng một chim bồ câu mái trắng, cắt tiết (tiết giữ lại), làm sạch, bỏ lông, bỏ nội tạng, rồi cho vào nồi đất cùng 15g vị thuốc đương quy, 20g quy



bản, 5g xuyên khung, Đông trùng hạ thảo Vị thuốc hoàng tinh 10 quả đại táo. Dùng lửa nhỏ nấu cho chín, bỏ bã thuốc, nêm nếm gia vị, dùng nước nấu và thịt bồ câu, tiết bồ câu lúc còn nóng.

Cháo chim bồ câu đậu xanh

Nguyên liệu: 2 con bồ câu, 100g gạo dẻo, 50g đậu xanh, 100g nấm rơm, 2 lít nước dùng gà; hành tây, hành ngò, muối, tiêu.

Thực hiện: Băm nhuyễn bồ câu lẫn cả thịt và xương, chỉ chừa lại cánh và đầu. Ướp bồ câu với một chút muối, tiêu, hành tím băm để cho thấm. Cho gạo vào nước dùng gà nấu sôi lên rồi mới cho đậu xanh đã ngâm mềm và nấm vào nấu lửa vừa cho chín. Chuẩn bị một ít rau nêm: Hành tây cắt thật mỏng, hành ngò cắt nhuyễn. Khi cháo đã chín, cho thịt bồ câu đã ướp vào nấu sôi lại. Nêm thêm một chút muối cho vừa ăn. Khi đãi tiệt có thể dọn lên nồi lẩu, khi ăn sẽ cho bồ

câu vào sau. Cuối cùng cho hành ngò và hành tây lên trên, rắc thêm 1 ít tiêu.

Bồ câu ra ràng hầm cháo đậu xanh với hạt sen đã bỏ, lại thêm vị mát của đậu xanh, mùi thơm của hạt sen khiến cho món ăn rất hấp dẫn.

Thịt bồ câu rất bổ dưỡng, nhất là chim non mới ra ràng. Theo y học Trung Hoa thì thịt bồ câu có vị mặn, tính bình, công dụng ích khí giải độc, điều kinh chỉ thống, bổ tinh rất tuyệt vời cho những cặp vợ chồng mới cưới mong con.

Muốn có nôi cháo ngon phải có can đảm đập hay bẻ cổ bồ câu non. Làm như vậy máu và dưỡng chất được giữ lại nên thịt sẽ ngon ngọt hơn nhưng màu thì hơi bầm. Sau đó làm sạch, cho thêm gạo rang, đậu xanh vào soong, đổ nước nấu cháo. Cháo gần nhừ, cho thêm hạt sen vào nấu cho chín tới. Vớt thịt ra, xé nhỏ cho lại vào cháo.

Bồ câu cuốn mỡ chài

Nguyên liệu: 2 con bồ câu, 50g củ hành, 1 củ tỏi, 1/2 muống ngũ vị hương, 1 muống rượu trắng, 50g đậu phộng, 150g thịt ba rọi, gia vị, mỡ chài, muối đường, ớt.

Cách làm:

- Bồ câu làm lông thui sạch cho lên thớt lóc lấy thịt ướp ngũ vị hương, tiêu, muối.

- Củ hành, tỏi lột vỏ băm nhỏ với ớt

- Mỡ chài lặt sạch lông rửa sạch để cho ráo nước

- Thịt ba rọi bỏ da xắt miếng mỏng

- Cho thịt, củ hành, tỏi vô trộn đều với thịt bồ câu và rượu trắng để khoảng mười phút cho thấm

- Lấy cây lụi cứ một miếng thịt bồ câu thì một

miếng ba rọi cho vào trong miếng mỡ chàì với thịt đem chiên vàng

- Đem ra đĩa cho đậu phộng rang giã nhỏ lên trên. Dùng nóng.

Bồ câu sốt xí muối

Nguyên liệu: Một con bồ câu lớn, làm sạch, để khô. Xí muối, bỏ hạt, băm nhỏ. Củ hành tây, tỏi vắt lấy nước cốt. Nhánh gừng gọt vỏ, băm nhỏ. Ớt sừng. Nước mắm, hạt nêm, mật ong, đường, giấm, dầu ăn, nước tương. Rau xà lách.

Cách làm:

- Ướp bồ câu với hạt nêm, nước tương, dầu ăn, mật ong, nước cốt hành tây, tỏi, khoảng 1 giờ. Sau đó chiên vàng.

- Làm nước sốt: Xào thơm hành tây, tỏi, cho xí muối vào, thêm một ít nước sôi.

- Nêm nước mắm, hạt nêm, đường, giấm, nêm có vị chua, ngọt, mặn là được. Tiếp tục đun sôi, nước sốt hơi sánh, cho gừng, ớt vào.

- Chặt bồ câu làm tư, tưới nước sốt xí muối lên trên.

- Món này dùng nóng với rau xà lách rất ngon.

Bồ câu nướng và cơm trộn

Nguyên liệu:

- 1 con bồ câu lớn.

- 2 chén cơm trắng.

- 50 ml nước cốt dừa.

- 50g đậu Hà Lan hột luộc chín.

- Ớt đỏ.

- Ngò, hành lá, tỏi, cần tây (tất cả băm nhỏ).

- Muối, tiêu, đường, dầu ăn.

Cách làm:

- Bồ câu làm sạch, để ráo.
- Trộn hành, ngò, tỏi, cần tây với muối, đun nóng dầu ăn. Ướp hỗn hợp trên vào mình bồ câu, để khoảng 1 giờ cho thấm. Nướng vàng.
- Cho một chút dầu ăn vào chảo, đảo cơm cho nóng, cho nước cốt dừa, nêm một chút muối; sau cùng trộn đậu Hà Lan hạt và ớt cắt nhỏ vào cơm.
- Cho cơm vào bát ấn chặt, úp ra đĩa. Xếp thịt bồ câu bên cạnh; dọn kèm xì dầu, ớt.

Bồ câu xào lăn

Nguyên liệu: 1 con bồ câu, 2 tép tỏi, 2 củ sả, 1 trái ớt, dầu ăn, đường, muối, đậu phụng, rau om, bột cà ri, nước mắm, bánh phồng tôm chiên hay bánh tráng nướng.

Cách làm:

- Bồ câu nhỏ lông, moi ruột, rửa sạch xong băm nhuyễn cả xương lẫn thịt. Băm nhuyễn sả, hành, tỏi. Đậu phụng rang chín xong giã nhỏ nhưng đừng nát vụn.
- Bắc chảo dầu lên bếp nóng. Khi dầu sôi, cho hành, tỏi, sả băm nhuyễn ở trên vào, xào cho thơm. Xong cho thịt bồ câu băm nhuyễn vào xào cùng bột cà ri. Nêm nước mắm, tiêu, đường cho vừa ăn. Khi thịt chín tới, cho đậu phụng rang vào rồi xúc thịt ra đĩa.
- Rắc rau om đã rửa sạch thái nhỏ lên mặt. Món này ăn nóng với bánh phồng tôm chiên hay bánh tráng (đá) nướng.

Bồ câu quay sốt dấm

Xếp bồ câu ra đĩa, rưới sốt dấm xung quanh. Món này dùng nóng rất ngon.

Nguyên liệu:

- 1 con chim bồ câu.
- 1/2 thìa súp ngũ vị hương.
- 30g hành tây.
- 30g hành lá.
- 1 thìa cà phê đường cát.
- 1/2 thìa muối.
- 1/2 thìa hắc xì dầu.
- 30ml sốt giấm balsamic.
- 1 ít dầu ăn.

Thực hiện:

- Làm sạch bồ câu, rửa sạch, để ráo nước, ướp với ngũ vị hương, hành tây thái sợi, hành lá thái nhỏ, đường, muối, hắc xì dầu, để khoảng 1 giờ cho thịt ngấm đều gia vị.

- Đun nóng dầu, thả bồ câu vào quay vàng giòn đều các mặt, lấy ra để ráo dầu.

Bồ câu quay mật ong

Nguyên liệu:

- Bồ câu làm sẵn nguyên con: 2 con.
- 1 muống canh mật ong.
- 1 gói tai vị, quế hồi, thảo quả pha nước; dầu ăn; 1/2 củ gừng.
- Gia vị: bột nêm, muối, tiêu, chanh.
- Ít rau xà lách, cà rốt, ớt trái chín đỏ.

Cách làm: Bồ câu rửa sạch, ướp với 1/2 muống muối + tiêu khoảng 5 phút. Cho tai vị, quế hồi, thảo quả vô

nồi, đun sôi, thêm gừng, nêm với chút muối, bột nêm, để nguội. Trước khi chiên, nhúng chim bồ câu vào nước hỗn hợp trên và cho vào thêm muống mật ong. Đổ dầu vào chảo, thả chim bồ câu (cho ngập dầu), chiên nhỏ lửa, khi thấy da căng và có màu nâu vàng là được.

Trình bày: Với rau xà lách làm nền, đặt bồ câu lên trên, trang trí bằng cà rốt tỉa hoa, xắt vài lát ớt xếp thêm quanh đĩa cho đẹp. Bồ câu quay mật ong ăn nóng, chấm muối tiêu chanh.

Bồ câu sốt me

Nguyên liệu:

- 1 con bồ câu khoảng 200g.
- 1 thìa cà phê bột nêm.
- 1/2 thìa cà phê tiêu.
- 2 thìa súp nước me.
- 1 thìa cà phê đường.
- 1/2 thìa cà phê tỏi xay.
- 2 thìa cà phê nước mắm.
- Rau xà lách, dầu ăn, chanh

Cách làm:

- Làm sạch bồ câu, dùng nhíp nhổ sạch phần lông con. Sau đó, ướp thịt với một nửa bột nêm và tiêu khoảng 15 phút cho thấm.

- Chiên vàng bồ câu trong chảo nhiều dầu, vớt ra, để ráo. Có thể để trên giấy thấm để hút hết phần dầu thừa.

- Phi tỏi. Cho me vào, xào đều cùng bột nêm, đường, nước mắm. Xào đến khi nước me có độ sánh vừa là được.

Xếp bồ câu ra đĩa cùng ít rau xà lách. Rưới nước sốt me lên. Dọn kèm muối tiêu chanh. Dùng nóng.

*Phần thứ hai***KỸ THUẬT NUÔI CHIM CÚT****I. LỢI ÍCH CỦA NGHỀ NUÔI CHIM CÚT**

Hiện nay chim cút đang được nuôi rất phổ biến ở nước ta. Nuôi chim cút dễ hơn nuôi gà công nghiệp. Chim cút mau lớn, đẻ nhiều, ít bệnh hơn gà, chất dinh dưỡng cao hơn gà, vốn đầu tư ít, quay vòng thu vốn và lợi nhuận



nhanh hơn gà (gà nuôi 5 tháng mới đẻ và đẻ liên tục 4 tháng mới thu đủ vốn ban đầu, nhưng chim cút nuôi chỉ 40 ngày đã đẻ và chỉ đẻ 15 - 20 ngày đã thu đủ vốn đầu tư). Nuôi chim cút không cần nhiều diện tích để xây chuồng trại.

Nuôi chim cút thuận tiện cả cho việc kinh doanh và cải thiện đời sống gia đình. Một số nông hộ nuôi tới 50 ngày chim cút đẻ, còn bình thường là 500 - 2000 con. Một con chim cút mái đẻ mỗi năm 300 - 360 quả trứng. Có những con đẻ trên 400 trứng. Tỷ lệ đẻ trung bình từ 75 - 90%. Trọng lượng mỗi trứng từ 12 - 16g. Chim cút nuôi 40 ngày là đẻ, lúc bắt đầu đẻ trọng lượng chim cút mái khoảng 110g, khi đến 6 tháng tuổi chim cút nặng tới 150 - 170g. Thời gian nuôi chim cút

để có sản phẩm bán ra thị trường nhanh, nuôi chim cút thịt chỉ sau 30 ngày, nuôi chim cút đẻ sau 42 ngày là có trứng. Chim cút thịt thường bán ở độ tuổi 40 - 50 ngày thì chất lượng thịt ngon. Nếu nuôi kéo dài thêm trọng lượng tăng chậm, tốn kém thức ăn và không kinh tế.

Nuôi chim cút là một nghề cần được phát triển rộng rãi vì đạt hiệu quả kinh tế cao, chuồng trại lại rất đơn giản.

II. GIỐNG VÀ CÁCH CHỌN GIỐNG CHIM CÚT

Giống chim cút Pháp nặng tới 250g nhưng tỷ lệ đẻ lại thấp hơn. Chim cút đẻ tỷ lệ cao trong năm đầu, sang năm thứ 2 tỷ lệ giảm còn 60%, thời gian sử dụng mái đẻ trung bình từ 14 - 18 tháng là loại thải.

Chim cút giống trứng được nuôi rộng rãi là giống chim cút Nhật Bản, tên khoa học là "*Corturnix japonica*", có đặc điểm dễ nuôi, sức kháng bệnh cao, đẻ nhiều trứng và thời gian khai thác dài, nhiều con đẻ trên 300 quả/năm.

Trên lưng, đầu màu vàng nghệ có các vết sọc đen chạy dọc trên lưng và cánh. Lông bụng, lông cổ dưới ức có màu vàng nhạt.

Chân xám hồng có chấm đen. Mỏ xám đá. Mắt đen, đôi khi có con có màu sắc lạ như hung, đen, trắng. Chim trưởng thành lông ống phủ kín thân; lông lưng, đầu, cổ, đuôi có màu xám lẫn đen.

Chim đẻ lông mặt cổ dưới điều và ngực có màu vàng nâu lẫn ít trắng. Chim mái màu lông mặt cổ dưới xám

lân ít đen, lông bụng trắng xám, mỏ đen xám, chân trắng xám và hơi hồng, mắt đen. Chim Cút đực trưởng thành hậu môn có một u lồi, chim mái không có. Chim Cút đực biết gáy còn chim mái không biết gáy. Chim đực bé hơn chim mái (chim mái có khối lượng 197 gam, chim đực 155 gam). Năng suất, sản phẩm: Bắt đầu đẻ lúc 39 - 40 ngày tuổi. Sản lượng trứng 260 - 270 quả/mái/năm.

Người ta thường phân biệt giới tính chim cút sau 2 tuần tuổi khi các khác biệt về giới tính bắt đầu được biểu lộ. Thông thường, toàn bộ chim cút đực và chim cút mái không đạt chuẩn sẽ được nuôi thịt.

III. KỸ THUẬT CHĂM SÓC VÀ NUÔI DƯỠNG CHIM CÚT CON (1 - 16 NGÀY TUỔI)

Chim cút con mới nở chỉ nặng 6 - 8g, lông màu vàng với các vằn đen. Khi chim cút mới nở ra, chọn bỏ những con khoẻ chân, hở rốn, những con nở muộn yếu ớt. Chọn những con nhanh, khỏe không bị tật hở rốn để nuôi ươm. Nếu mang chim cút đi xa phải đựng trong thùng giấy, có lỗ thông hơi và che đậy tránh mưa và gió lùa.

1. Nhiệt độ ươm

Sau khi chọn lựa xong, cho chim cút vào lồng ươm ngay, trước khi đưa chim cút vào lồng ươm cần thấp đèn sưởi ấm lồng trước 15 - 30 phút.

- Nhiệt độ trong lồng ươm trong 3 ngày đầu là 38 - 35°C. Từ 4 - 7 ngày: 34 - 32°C.

Từ 8 - 14 ngày: 31 - 28°C.

Sang tuần thứ 3 và 4 không cần sưởi trừ khi nhiệt độ bên ngoài xuống thấp hơn 24 - 25°C. Khi úm phải để đèn liên tục cả ngày đêm vì chim cút con chịu lạnh rất kém. Nếu mất điện không đủ nhiệt độ sưởi ấm chim cút con có thể chết hàng loạt.

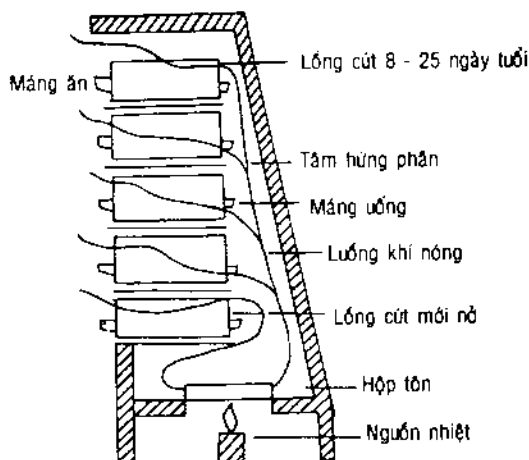
Trong thời gian úm cần quan sát: Nếu chim cút túm tụm vào 1 góc chuồng hay ở chỗ đèn úm là biểu hiện chúng bị lạnh. Nếu chim cút tản ra đều, ăn uống bình thường là nhiệt độ đủ ấm. Nếu úm bằng điện thì 1 bóng đèn tròn 75W dùng cho 1 lồng úm diện tích 0,5m². Điều chỉnh nhiệt độ trong lồng úm bằng cách nâng lên hoặc hạ thấp bóng đèn tùy theo điều kiện nhiệt độ ngoài trời. Nếu trời mưa lạnh và ban đêm thì hạ thấp bóng đèn xuống. Khi trời nắng ban ngày thì nâng cao bóng đèn lên.

Ngoài đèn điện có thể dùng đèn bão hay đèn dầu để úm. Nếu úm bằng đèn dầu thì nên dùng một cái vỉ bằng thiếc, có diện tích gần bằng đáy lồng úm. Để vỉ dưới đáy lưới, cách khoảng 5cm, dùng đèn dầu vặn nhỏ không cho khói bốc lên, khi đèn cháy hơi nóng làm cho vỉ thiếc nóng đều và tỏa nhiệt sưởi ấm lồng úm. Khi đóng chuồng úm không được để cho gió lùa ở phía dưới vì gió lùa sẽ làm cho cút lạnh và chết.

2. Lồng úm và chuồng nuôi

*** Lồng úm**

- Kích thước rộng 1,0m, dài 1,5m, cao 0,5m.



Lồng nuôi chim cút con nhiều tầng được sưởi bằng đèn dầu

- Đáy lồng úm làm bằng lưới ô vuông hoặc mắt cáo có kích thước khoảng 1cm.

- Vách xung quanh có thể đóng nẹp gỗ hay tre có khoảng cách 1cm và cũng nên dùng lưới ô vuông hoặc mắt cáo 1cm.

- Nóc đây kín bằng giấy hay bao bố.

Khi úm phải lót giấy báo trong lồng úm 2 - 3 ngày đầu để chim cút không bị lọt chân và tránh gió lùa. Xung quanh chuồng úm cũng phải che kín bằng giấy hay bao bố hoặc bao nilon.

- Lồng có chân cao cách mặt đất từ 40 - 50cm để đề phòng chuột.

- Loại lồng và kích thước kích cỡ nền lưới:

Loại lồng	Độ tuổi (ngày)	Kích thước (cm)	Kích cỡ nền lưới (cm)	Đặc điểm sàn lồng	Số lượng
Lồng úm	1 - 10	70 x 90 x 20	0.8 x 0.8	Bằng phẳng	200
Lồng chim con	11 - 20	70 x 90 x 20	0.8 x 0.8	Bằng phẳng	100
Lồng hậu bị	21 - 30	70 x 90 x 15	1.0 x 1.0	Bằng phẳng	20
Lồng chim đẻ	31	50 x 90 x 15	1.2 x 1.2	Hơi nghiêng	25

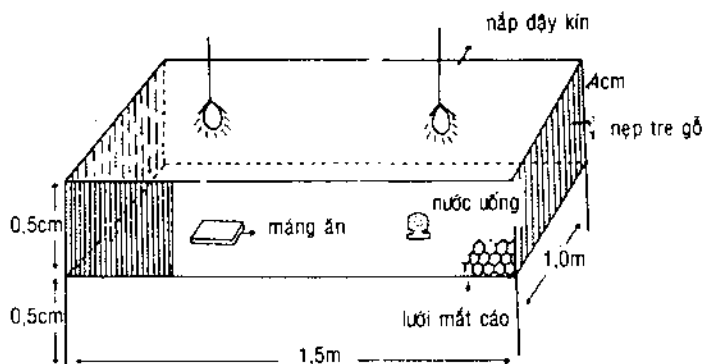
Chuồng nuôi:

Sàn phía dưới phải làm bằng lưới thép $\phi = 1\text{cm}$ như chuồng úm. Nắp chuồng làm bằng lưới nylon hoặc mảnh mảnh. Vật liệu dùng nên có độ đàn hồi tốt, mềm để khi có động bất ngờ như mèo, chuột, làm chim cút bay, nhảy đụng đầu vào nóc chuồng không bị chết.

- Vách chuồng xung quanh đóng song dọc để thoáng khí và chim cút dễ thò đầu ra ăn uống.

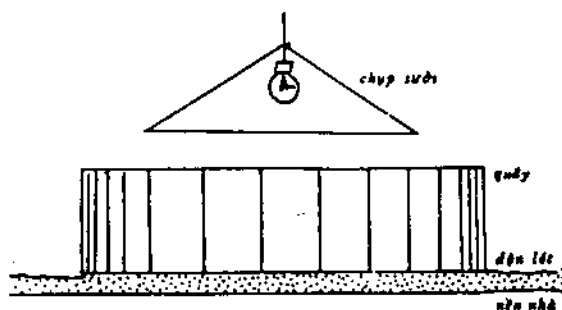
- Khoảng cách giữa nóc chuồng và đáy chuồng vừa phải, khoảng từ 20 - 25cm.

Chuồng nuôi chim cút có thể đóng từ 3 - 5 tầng. Chim cút nhỏ mới nở nuôi tầng dưới gần nguồn nhiệt để sưởi ấm. Chim cút lớn nuôi tầng trên. Mỗi tầng chia ra làm nhiều ô, mỗi ô có kích thước 30 x 30cm, cho chim cút 1 tuần tuổi nhốt 30 con, cho chim cút 2 tuần tuổi nhốt 20 con, cho chim cút 3 tuần tuổi trở lên nhốt 15 con. Cứ 1m^2 nhốt 250 con chim cút 1 tuần, 170 con chim cút 2 tuần, 125 con chim cút 3 tuần.



Lồng úm chim cút con sưởi bằng điện

Chuồng nuôi chim cút có thể làm bằng gỗ, tre, nứa hoặc bằng sắt. Nếu nuôi nhiều thì nên làm chuồng bằng sắt để dễ vệ sinh và bền lâu. Những nơi không có điện có thể làm chuồng nuôi chim cút 1 tầng. Loại chuồng này dùng để sưởi ấm phía dưới bằng đèn làm nóng tấm tôn sắt. Trên tấm tôn sắt có một lớp bao tải giữ ấm cho chim cút nằm.



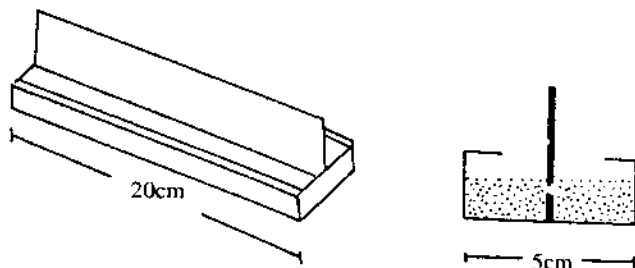
Quây nuôi chim cút con trên nền

Hoặc có thể nuôi chim cút thả trên nền đất, có quây xung quanh bằng gỗ hay lưới, nền chuồng lót trấu hay mùn cưa dày 3 - 4cm để giữ ẩm và hút ẩm. Diện tích mỗi quây tùy thuộc vào số lượng chim cút. Mỗi quây đường kính 1m, cao 0,4m, phía trên có 1 bóng đèn điện và 1 chụp sưởi nhốt được 200 con chim cút 1 tuần, 150 con chim cút 2 tuần, 100 con chim cút 3 tuần.

3. Máng ăn, máng uống

- Máng ăn:

Máng ăn cho chim cút trong 2 tuần đầu có kích thước 40 x 10 x 1,5cm trên máng có đóng lưới ngăn hoặc vách ngăn để tránh cút con bới đồ thức ăn. Một chuồng úm đặt từ 2 - 4 máng ăn.

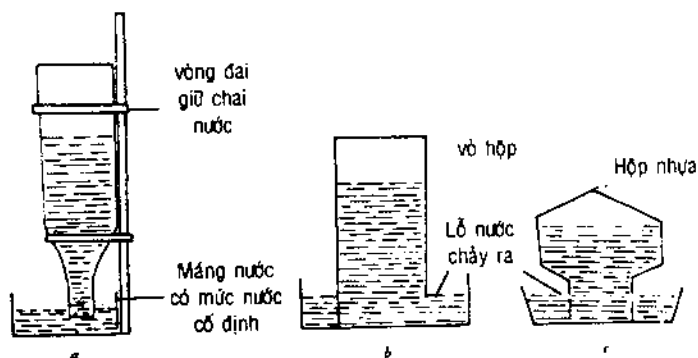


Máng ăn cho chim cút con

Máng ăn cho chim cút trên 2 tuần kích thước 40 x 10 x 5cm có thể làm bằng gỗ, tôn hay nhựa. Máng được móc ở bên ngoài cửa chuồng để chim cút thò đầu ra ăn. Nếu là chuồng nuôi thả trên nền hoặc quây thì phải treo máng bên cạnh tường hoặc đặt ngay trên nền chuồng nhưng phải có thanh chắn giữa để chim cút không nhảy vào nằm và bới thức ăn.

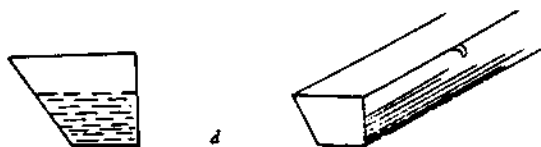
- Máng uống:

Ở các cơ sở bán thức ăn gia súc, gia cầm, đều có bán các loại bình nước nhựa úp ngược có kích thước nhỏ phù hợp cho chim cút.



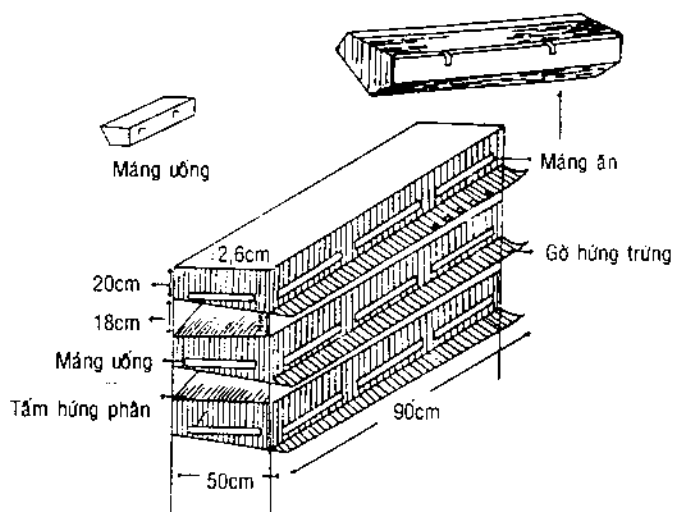
Các loại máng uống

a. Máng tự chảy bằng chai; b. Máng bằng vỏ hộp; c. Máng bằng nhựa.



d. Máng uống dài treo vào thành lồng

Ngoài ra, có thể dùng lon bia hay lon nước ngọt đã uống, cắt ngang cách đáy 2cm, sau đó dùng một chai đựng đầy nước úp ngược lên đáy lon đã cắt, để hơi nghiêng chai nước để nước chảy ra. Hoặc có thể dùng vỏ lon bia, hộp thiếc cắt đáy rồi đục một lỗ nhỏ cách mép cắt 1,5cm và đổ nước đầy úp ngược lên một đáy hộp khác lớn hơn, giống như chai nước úp ngược lên đáy lon bia.



Chuồng nuôi chim cút đẻ

4. Thức ăn cho chim cút con từ 1 - 25 ngày tuổi

Chất dinh dưỡng trong thức ăn cho chim cút cao hơn gà con. Nếu gà con trong khẩu phần thức ăn cần chất đạm (protein) tiêu hóa là 20 - 24%, thì chim cút con cần 26 - 28%. Cho nên khi nuôi chim cút ta có thể dùng thức ăn hỗn hợp của gà con như Proconco, CP Vina, Vifoco và chỉ cần bổ sung 4 - 5% bột cá nhạt và 4 - 5% bánh dầu đậu phộng hay đậu nành là đủ.

Đổ ít một thức ăn (khoảng 1/2 - 1/3 phần máng) và phải cho ăn liên tục cả ngày đêm vì chim cút càng ăn nhiều, càng mau lớn.

Khẩu phần thức ăn cho chim cút con có protein từ 26 - 28%

Số TT	Các chất dinh dưỡng	Khẩu phần tính trong 10kg	
		Công thức I	Công thức II
1	Ngô	3,0kg	1,0
2	Tấm	1,0	3,0
3	Cám nhuyễn	1,0	1,0
4	Bột cá nhạt	1,5	1,5
5	Bánh dầu đậu phộng	1,2	1,2
6	Bột đậu nành	1,0	1,0
7	Bột đậu xanh	1,0	1,0
8	Bột sò + xương	0,2	0,2
9	Premix khoáng	0,05	0,05
10	Premix vitamin	0,05	0,05
11	Vitamin ADE gói 10g	4 gói	6 gói

* Công thức I (dùng cho vùng trung du hay các trung tâm thành phố, thị trấn, nơi mà ở đó lượng ngô nhiều có giá rẻ hơn tấm và cám).

* Công thức II (dùng cho vùng đồng bằng có sẵn tấm cám và giá thành rẻ hơn ngô). Nếu sử dụng công thức này thì phải bổ sung thêm vitamin A vì trong tấm lượng vitamin A có ít hơn ở trong ngô rất nhiều. Thiếu vitamin A chim cút sẽ chậm lớn, xù lông, mù mắt và dễ kém.

Trong khẩu phần ăn cho chim cút không nên đưa nhiều cám gạo và bánh dầu đậu phộng vì cám gạo có nhiều chất xơ và chất béo rất khó tiêu hóa, gây chậm lớn và tiêu chảy. Bánh dầu đậu phộng lượng chất béo (lipit) rất nhiều bảo quản không tốt dễ bị nấm mốc. Những nấm mốc này sản sinh ra độc tố aflatoxin gây sưng gan, xuất huyết ruột làm chết hàng loạt chim cút con. Nếu lượng độc tố chưa đủ gây chết thì cũng gây thoái hóa tế bào trong gan làm mất khả năng giải độc

và tổng hợp protein cho cơ thể, vì vậy chim cút sẽ chậm lớn và dễ giảm.

Ngoài ra, các chất khác như bắp, tấm, cám, bột, đậu nành nếu bảo quản không tốt, bị ẩm ướt, đều có khả năng bị nấm mốc và sản sinh ra độc tố aflatoxin gây hại cho chim cút.

Trong khẩu phần ăn cho chim cút con nên đưa bột đậu xanh vào từ 5 - 10% vì đậu xanh là protein thực vật cho chim cút dễ tiêu hóa và còn có tác dụng quan trọng khác là giải độc, nhất là đối với độc tố aflatoxin, v.v...

Nếu trong khẩu phần thức ăn được bổ sung 5 - 10% bột đậu xanh thì bánh dầu đậu phộng có thể tăng tới 20%, còn bột đậu nành có thể giảm còn 5%. Như vậy giá thành thức ăn sẽ giảm mà chất dinh dưỡng vẫn đầy đủ.

Lượng thức ăn hàng ngày cho chim cút phụ thuộc vào ngày tuổi và trọng lượng cơ thể:

Giai đoạn từ 1 - 30 ngày tuổi nên cho chim non ăn thức ăn nhiều chất dinh dưỡng, có mùi thơm, dễ tiêu

Ngày tuổi	Lượng thức ăn	Trọng lượng cơ thể (g)
1 - 7	4	26
8 - 14	8	65
15 - 21	11	97
22 - 28	14	118
29 - 35	17	135
36 - 42	19	148
43 -	22 - 25	150 - 200

hóa, cho ăn nhiều lần trong ngày.

Giai đoạn 31 - 42 ngày tuổi, thay đổi dần tỉ lệ thức ăn cho chim cút đẻ và chim non, cho ăn vừa đủ để

chim không quá béo và dễ sớm.

Giai đoạn đẻ, dùng thức ăn cho chim cút đẻ, cho ăn vào ban ngày và ban đêm cần có đủ ánh sáng để chim ăn được nhiều hơn.

IV. KỸ THUẬT CHĂM SÓC VÀ NUÔI DƯỠNG CHIM CÚT ĐẸ

Chim cút con sau 20 ngày tuổi có thể phân biệt được trống mái qua màu sắc lông. Nuôi tới 25 ngày tuổi thì chọn lọc để chuyển sang nuôi chim cút thịt hoặc giữ lại những con tốt để làm giống.

1. Chọn chim cút trống, mái và ghép trống mái

- Chọn những con trống thon thả, ngực nở, khỏe mạnh, nhanh nhẹn, lông ngực vàng không xen màu khác. Chim cút trống trọng lượng thường thấp hơn chim cút mái. Trọng lượng trung bình đến thời điểm 20 ngày tuổi là 100 - 140g.

- Chọn những con mái đầu thanh tú, cổ nhỏ vừa phải, mắt linh hoạt, lông mượt và sáng, lông ngực có đốm trắng đen lan tới bụng, hậu môn đỏ hồng, lỗ hậu môn rộng, xương chậu rộng. Trọng lượng bình quân đến thời điểm 20 ngày tuổi từ 120 - 160g.

- Người chăn nuôi thường ghép trống trẻ với mái trẻ nhưng theo kinh nghiệm thì chim cút trống nuôi đến thời điểm 3 - 4 tháng tuổi mới cho phối trống. Khi phối ở lứa tuổi này trở đi thì trứng được làm giống có tỷ lệ nở cao hơn trứng của trống mái cùng lứa tuổi. Tỷ lệ nở từ 70 - 80%.

Lưu ý: Trong thời điểm ghép trống mái nếu khác

dàn chim cút mái thường chống cự không chịu cho con trống đập mái. Do đó ở thời điểm đầu không ghép trống mái theo đúng tỷ lệ đã qui định mà nên đưa số lượng con trống vào tương đương hoặc ít hơn một chút để cho chúng làm quen. Sau đó lại chuyển số trống thừa sang ô chuồng khác. Khi các ô đều đã quen thì mới sắp xếp trống mái theo tỷ lệ qui định 2/5, 3/10, 5/15 hoặc 5/10 (tức là 5 trống trong ô chuồng 20 mái).

2. Khẩu phần thức ăn cho chim cút đẻ (có protein từ 24 - 26%)

Công thức I và II chỉ khác nhau ở tỷ lệ bột cá và

Số TT	Nguyên liệu	Khẩu phần tính trong 10kg	
		Công thức I	Công thức II
1	Ngô	2,5kg	3,0
2	Cám nhuyễn	2,0	1,5
3	Bột cá nhạt	1,2	2,0
4	Bánh dầu đậu phộng	1,2	1,2
5	Bột đậu nành	1,5	0,5
6	Bột đậu xanh	1,0	1,0
7	Bột sò	0,3	0,3
8	Bột xương	0,1	0,1
9	Premix khoáng	0,05	0,05
10	Premix vitamin	0,05	0,05
11	Bột cỏ	0,1	0,2
12	Vitamin ADE gói 10g	4 gói	4 gói

đậu nành. Nếu giá bột cá và bột đậu nành chênh nhau quá nhiều thì có thể giảm bột cá tới 10% và tăng bột đậu nành tới 15%. Ngược lại có thể giảm đậu nành tới 5% và tăng bột cá tới 20%.

Trong cả hai công thức trên nguyên liệu tinh bột thường dùng chủ yếu là ngô và cám. Trong điều kiện giá ngô cao hơn tằm thì có thể dùng tằm thay ngô,

nhưng phải từ từ và phải bổ sung tăng lượng Premix vitamin lên 0,1% hoặc tăng vitamin ADE gói lên 6 - 8 gói trên 10kg thức ăn.

Hoặc dùng thức ăn hợp chất của gà đẻ do các công ty Proconco, CP Vina, Vifoco v.v... sản xuất, cộng thêm 4 - 6% đậu nành hoặc bột cá nhạt thì sẽ được một khẩu phần thức ăn cho chim cút đẻ.

3. Các yếu tố ảnh hưởng đến tỷ lệ đẻ trứng

Chim cút đẻ rất cao, tỷ lệ trung bình từ 75 - 90%, có ngày trên 100% vì rằng trứng chim cút được hình thành trong buồng trứng đến lúc đẻ ra ngoài thường mất 18 - 24 giờ. Do đó, nếu nuôi chim cút hợp lý thì chim cút đẻ mỗi ngày 1 quả và có khi hơn 1 quả nên 1 năm chim cút sẽ đẻ với số lượng 360 - 480 quả. Thực tế trong quá trình nuôi dưỡng và chăm sóc có nhiều yếu tố ảnh hưởng đến cơ thể chim cút nên chúng chỉ đẻ khoảng 75 - 90%. Các yếu tố ảnh hưởng đến tỷ lệ đẻ trứng bao gồm:

a) Thức ăn

Chim cút đẻ trứng có trọng lượng bằng 10% trọng lượng cơ thể nên luôn đòi hỏi thức ăn đủ chất và đủ lượng. Vì vậy người nuôi phải cho chim cút ăn liên tục cả ngày, đêm. Không nên thay đổi thức ăn đột ngột và cũng không nên dùng thức ăn với nguyên liệu xấu, ẩm mốc, vón cục.

* Lòng đỏ trứng được tạo ra từ gan, còn lòng trắng và vỏ trứng được tạo ra từ ống dẫn trứng. Vì vậy khi chim cút bị một số bệnh ảnh hưởng tới gan như ngộ độc thức ăn do độc tố aflatoxin, bệnh thương hàn do Salmonella gây viêm hoại tử và thoái hóa các tế bào

gan làm gan không tổng hợp được protein nên chim cút dễ giảm và chậm lớn. Một số thuốc kháng sinh và hóa chất khác cũng làm giảm tỷ lệ đẻ trứng như các thuốc nhóm Sulfamid, Furazolidon dùng để phòng và trị bệnh tiêu chảy phân trắng và cầu trùng. Do thuốc Sulfamid kết dính với Abumin trong máu làm Abumin không được chuyển ra ống dẫn trứng để tạo ra lòng trắng được. Và do Furazolidon làm teo buồng trứng và ống dẫn trứng nên trứng không rụng vì vậy làm giảm đẻ.

* Nếu đủ dinh dưỡng về các chất đạm, béo mà thiếu các chất vitamin và khoáng, đặc biệt là vitamin A, D, E và khoáng canxi, photpho thì trứng cũng dễ ít hay dễ non. Vì canxi và photpho là thành phần cấu tạo nên vỏ trứng, còn vitamin D điều tiết sự hấp thụ canxi từ thức ăn vào cơ thể và điều tiết cả canxi từ cơ thể và từ xương ra ống dẫn trứng để tạo vỏ trứng.

b) Nhiệt độ

Nhiệt độ thích hợp cho chim cút đẻ từ 20 - 25°C. Về mùa hè khi nhiệt độ lên tới 35°C thì chim cút dễ giảm rõ rệt. Vì vậy chuồng trại nên lợp lá, cao ráo thoáng mát. Về mùa mưa phải che kín tránh gió lùa và mưa tạt vào làm cho chim cút dễ bị bệnh.

c) Ánh sáng

Chim cút đẻ cần 16 giờ ánh sáng trong một ngày. Vì vậy ban đêm cần phải thắp đèn cho chim cút ăn. Nên dùng bóng đèn 40 - 60W là vừa, mỗi phòng nhỏ 3 x 3m chỉ cần 1 bóng đèn là đủ. Không có điện thì dùng một bóng đèn bão hoặc đèn dầu.

d) Yên tĩnh

Chim cút quen với người nuôi, nếu thấy người lạ chúng dễ hoảng sợ. Tránh nuôi chim cút ở những nơi có người qua lại. Không để chó, mèo vào phá chuồng gây xáo động làm chim cút giảm đẻ.

V. KỸ THUẬT CHĂM SÓC VÀ NUÔI DƯỠNG CHIM CÚT THỊT

1. Chăm sóc chim cút từ 25 - 50 ngày tuổi

Đến 25 ngày tuổi chọn chim cút con chuyển sang nuôi chim cút thịt. Nếu nuôi chim cút với mục đích lấy thịt ngay từ đầu thì không phải chọn lọc nữa mà chỉ chuyển chuồng nuôi.

Trọng lượng cơ thể chim cút được tính theo tuần tuổi như sau:

- Mới nở trọng lượng từ 6 - 8g.
- 1 tuần trọng lượng từ 7 - 25g.
- 2 tuần trọng lượng từ 30 - 40g.
- 3 tuần trọng lượng từ 48 - 65g.
- 4 tuần trọng lượng từ 75 - 90g.
- 5 tuần trọng lượng từ 90 - 110g.
- 1 tuần trọng lượng từ 110 - 120g.

a) Giai đoạn từ 1 - 25 ngày tuổi

Giai đoạn này được nuôi như đối với chim cút đẻ ở phần trên (tức là từ khâu chọn giống, úm, cho ăn, cho uống, phối hợp khẩu phần ăn như chim cút con nuôi đẻ).

b) Giai đoạn từ 25 - 50 ngày

Ở giai đoạn này chim cút nuôi dễ hơn, ít chết, ăn

khỏe, mau lớn. Sang thời kỳ này chim cút thịt được nuôi với khẩu phần riêng giàu năng lượng. Khẩu phần thức ăn vỗ béo, nhiều tinh bột, ít đạm (22 - 24%). Cho ăn uống tự do cả ngày lẫn đêm. Khi chuyển khẩu phần mới từ giai đoạn 20 ngày tuổi đến 25 ngày tuổi phải thay đổi dần. Lúc đầu giảm 1/3 thức ăn cũ thay bằng 1/3 thức ăn mới, rồi thay 2/3 cho đến sau 25 ngày thì thay hoàn toàn khẩu phần thức ăn vỗ béo.

Khẩu phần thức ăn cho chim cút thịt (có độ đậm từ 22 - 24%)

Số TT	Nguyên liệu	Khẩu phần tính trong 10kg	
		Công thức I	Công thức II
1	Ngô	4,0	3,5
2	Tấm	1,0	-
3	Cám nhuyễn	0,7	2,5
4	Bột cá nhát	1,0	1,0
5	Bánh dầu lạc	2,0	1,7
6	Bột đậu nành, bột đậu xanh	1,0	1,0
7	Bột sò + xương	0,2	0,2
8	Premix khoáng	0,01	0,1
9	Premix vitamin	0,01	0,1
10	Vitamin ADE gói 10g	4 gói	4 gói

Có thể dùng 1 trong 2 công thức trên để vỗ béo cho chim cút. Nếu ngô quá đắt thì có thể dùng tấm thay ngô nhưng phải tăng bánh dầu lạc hay đậu nành vì trong tấm chất béo ít hơn ngô. Còn trong bánh dầu lạc và bột đậu nành chất béo rất cao phù hợp cho nuôi chim cút vỗ béo.

Ngoài ra, có thể dùng thức ăn hỗn hợp dùng cho gà con nuôi thịt ở giai đoạn 1 - 21 ngày tuổi Proconco, CP Vina, Vifoco v.v... để dùng cho chim cút nuôi thịt.

2. Cách cho chim cút thịt ăn

Khi cho chim cút ăn, đặc biệt là chim cút thịt phải được ăn tự do cả ngày lẫn đêm. Đồng thời cũng phải cho uống đầy đủ để chúng khỏi chen lấn, dẫm đạp lên nhau.

Không nên trộn các thuốc kháng sinh vào thức ăn cho chim cút thịt ăn trong giai đoạn từ 35 - 45 ngày tuổi. Vì các thuốc kháng sinh đều tổn động trong cơ thể chim cút và sẽ không có lợi cho người tiêu thụ.

Mật độ nuôi chim cút thịt trong giai đoạn 30 - 45 ngày tuổi mỗi ổ từ 50 - 100 con. Mật độ trung bình 50 - 70 con/1m². Cút thịt xuất bán 40 - 50 ngày tuổi.

VI. ẤP TRỨNG

1. Chọn trứng

* Trứng chim cút có nhiều loại, tùy thuộc vào giống:

- Giống chim cút Anh vỏ hơi ngà, đốm đen đậm to.
- Giống chim cút Pharaoh vỏ trắng, đốm nhạt to.
- Giống chim cút Pháp vỏ trắng, đốm đen nhỏ nhạt.
- Giống chim cút Nhật vỏ màu ghi, đốm màu đen lớn.

* Thành phần của trứng: Lòng đỏ 31,9%, lòng trắng 47,4%, vỏ trứng 20,7%.

* Chọn trứng để ấp phải từ những đàn đã bổ sung đầy đủ chất dinh dưỡng trong khẩu phần ăn. Chọn những trứng có đủ trống theo tỷ lệ quy định và chọn trứng mới đẻ 2 - 3 ngày trong mùa hè, còn mùa mưa và mùa lạnh không quá 5 ngày.

* Trong những ngày chưa đưa vào máy ấp, trứng được giữ nơi khô mát, nhiệt độ thích hợp từ 15 - 20°C, ẩm độ 70%.

* Chọn trứng có hình dạng phù hợp, vỏ chắc chắn, không bị dập, không to quá, không nhỏ quá, không méo mó, không tròn, không bè, không bị nhiễm bẩn và không bị ướt nước.

* Trứng ấp phải từ những đàn chim cút khỏe mạnh, không có bệnh. Nếu lấy từ nhiều đàn khác nhau phải sát trùng trứng trước khi đưa vào lò ấp.

2. Các phương pháp ấp trứng

a) Ấp trứng tự nhiên

Ấp trứng tự nhiên tức là dùng gà mái hoặc bồ câu để ấp. Không phải gà mái nào cũng ấp được trứng chim cút, vì trứng chim cút nhỏ, dễ vỡ, trong khi đó gà mái lại nặng nên chỉ những con gà nhỏ (gà ri, gà tre) có thể ấp được từ 20 - 30 quả trứng chim cút.

Chim bồ câu cũng có thể ấp trứng chim cút, 1 con ấp được 4 trứng là nhiều nhất.

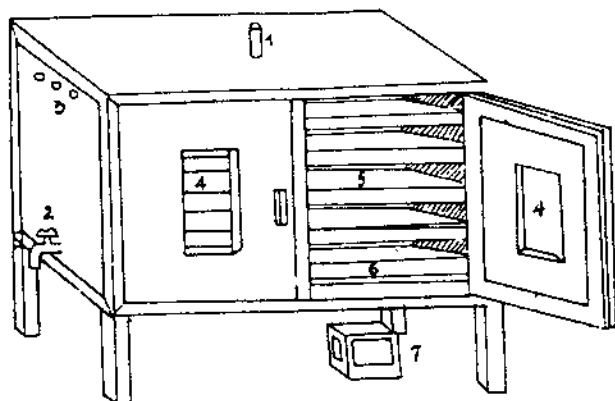
b) Ấp trứng nhân tạo

Có thể ấp trứng chim cút bằng máy điện có hệ thống cung cấp và điều chỉnh nhiệt tự động, hoặc ấp bằng tủ ấp nước nóng bằng đèn dầu lửa cung cấp nhiệt.

*** Phương pháp ấp trứng bằng tủ ấp nước nóng**

Tủ làm bằng gỗ 2 lớp, ở giữa là lớp cách nhiệt (đổ mùn cưa, trấu trộn thêm 2% vôi bột để chống mốc, mọt). Tủ ấp có hai hàng lỗ thông hơi ở hai bên thành tủ, mỗi bên có 6 - 8 lỗ. Cửa tủ ấp có hai cánh (hoặc 1 cánh nếu làm tủ nhỏ). Trên cánh tủ có mặt kính để nhìn vào trong xem nhiệt độ ở nhiệt kế (xem hình). Bên trong máy làm các giá đỡ khay, trứng, đáy khay dưới cùng cách kết nước bên dưới 10cm, mặt trên khay trên cùng

cách kết nước trên 16cm. Phần dưới chia đều cho các khay, làm sao các khay này đưa ra đưa vào dễ dàng.



Tủ ấp trứng nước nóng

1. Lỗ đổ nước vào két nước; 2. Vòi tháo nước ra; 3. Lỗ thông hơi;
4. Cửa kính xem nhiệt độ trong nhiệt kế; 5. Khay đựng trứng ấp;
6. Két nước phía dưới; 7. Bếp đèn dầu để đun nước két dưới

Trên các giá đỡ khay có các khay ấp hoặc khay trứng nở, kích thước khay tùy theo máy. Hệ thống két nước bên trong gồm 2 két, chứa nước nóng làm bằng thép lá hay tôn dày 0,7mm gò thành hộp chữ nhật có bề dày 3 - 5cm. Còn chiều dài và chiều rộng tùy theo máy ấp to hay nhỏ. Ở mặt trên cùng của két nước trên có ống dẫn nước vào, ở bên cạnh két nước dưới có vòi dẫn nước ra khi cần. Hai két nước này thông với nhau bằng ba hàng ống dẫn nước ở hai bên thành máy. Những ống này hàn chặt vào hai két nước.

Cách sử dụng: Trước hết cho nước sôi vào đầy hai két nước, nước sẽ truyền hơi nóng cả tủ ấp. Khi nhiệt độ xuống còn 41 - 45°C, thì nhiệt độ trong tủ ấp là 38 - 39°C.

Khi nhiệt độ tủ ấp xuống dưới 37°C ta dùng nước nóng đổ thêm vào hoặc dùng đèn dầu đặt ở đáy tủ ấp (có để 1 khoảng trống hình vuông ở đáy tủ để đèn đốt trực tiếp kết nước dưới, khung vuông này có hàn 1 khung thép kín chống khói bếp dầu lọt vào trong tủ ấp). Đèn dầu này đốt cho nước nóng lên đến nhiệt độ cần thiết chỉ trong ít phút là đủ, tức là khi nhiệt kế cắm ở ống dẫn nước vào cửa kết trên chỉ $41 - 45^{\circ}\text{C}$ thì tắt bếp. Nhiệt độ nước sẽ giữ cho nhiệt độ bên trong tủ ấp đạt $37 - 38^{\circ}\text{C}$ trong vài ba giờ đồng hồ tùy theo mùa hoặc tùy theo nhiệt độ phòng ấp. Tuy vậy tốt nhất vẫn nên xem nhiệt độ từng giờ cho bảo đảm.

Yêu cầu nhiệt độ trong quá trình ấp:

- Từ 1 - 13 ngày : $3,5^{\circ}\text{C}$ ($99,5^{\circ}\text{F}$).
- Từ 14 - 16 ngày: $37,2^{\circ}\text{C}$ ($99,0^{\circ}\text{F}$).

Tuy vậy nhiệt độ trong tủ ấp có thể giữ ổn định từ 37°C tỷ lệ nở vẫn cao.

Yêu cầu độ ẩm trong máy ấp:

- Từ ngày 1 - 13 ngày: 60%.
- Từ ngày 14 - 16 ngày: 70%.

Để điều chỉnh độ ẩm, có thể dùng đĩa nước mặt dưới đáy tủ ấp, nếu ẩm độ cần nhiều thì thêm nước vào, nếu ẩm độ ít thì bớt nước đi.

Hàng ngày đảo trứng 4 - 6 lần với thời gian cách đều nhau.

Hai ngày đầu không cần đảo trứng. Sau 2 ngày cần rút khay ra, lấy bàn tay lăn trứng nghiêng về phía đối diện là được.

Sau khi ấp 7 ngày có thể làm thoáng khí nhiều lần bằng cách mở cửa tủ ít phút rồi đóng lại (hoặc có thể rút khay trứng ra ngoài nếu nhiệt độ phòng không bị lạnh).

Trong giai đoạn từ 2 - 7 ngày cần làm thoáng khí bằng cách mở các lỗ thông hơi ở bên thành tủ ấp, lúc đầu mở 2 lỗ, sau tăng lên 4 lỗ, sau 10 ngày thì mở hết các lỗ.

Về mùa hè nhiệt độ trong tủ ấp thường lên cao, vì vậy cần chú ý làm lạnh hơn mùa mưa và mùa đông. Thường thì sau 1 tuần mới làm lạnh tủ ấp bằng cách làm thoáng khí như trên.

Trứng chim cút ấp 16 ngày thì nở ra chim cút con.

*** Phương pháp ấp trứng bằng máy ấp điện**

Có nhiều loại máy: Loại máy ấp nằm ngang, loại máy ấp đứng. Trong máy có hệ thống điều chỉnh tự động về nhiệt độ và ẩm độ.

Từ 1 - 13 ngày đầu nhiệt độ là 37,2 - 38°C và là 60%. Sang giai đoạn sau nhiệt độ vẫn là 37,2 - 38°C và ẩm độ là 70%.

Từ ngày thứ ba trở đi mới đảo trứng. Mỗi ngày đảo một lần vào buổi sáng, theo một thời gian nhất định.

Làm lạnh trứng 2 lần mỗi ngày vào buổi sáng và buổi chiều.

Làm thoáng khí vài ba phút vào ngày thứ 3 đến ngày thứ 8. Sau đó làm thoáng tăng lên 15 - 20 phút vào những ngày ấp sau.

*** Soi trứng ấp**

Trong quá trình ấp soi trứng 2 lần:

Lần đầu vào ngày thứ 5 để loại trứng không có phôi.

Lần thứ hai vào ngày thứ 11 để loại trứng chết phôi.

Soi trứng nên dùng luồng ánh sáng mạnh cho dễ soi. Trứng không có phôi có màu sáng trong, còn trứng chết phôi, thì phôi nhỏ có vòng máu.

* Một số yếu tố ảnh hưởng đến tỷ lệ nở:

Trứng ấp tới ngày thứ 15 thì gạo vỡ. Ở ngày này không phải đảo trứng. Đến sáng ngày thứ 16 nâng độ ẩm lên 80% để cho chim cút dễ nở, lông khô dính vào vỏ trứng. Thời gian chim cút nở kéo dài 20 - 30 giờ sau khi gạo vỡ. Chim cút nở khá tập trung, thường trong vòng 3 - 4 giờ là nở hết.

Sau mỗi mẻ ấp nên tổng kết tỷ lệ nở. Nếu nở thấp cần phải xác định rõ nguyên nhân do nhiệt độ, ẩm độ, thức ăn hay dịch bệnh:

- Nếu nhiệt độ ấp quá cao thì phôi phát triển nhanh, mổ vỏ sớm, nhưng thường dính phôi vào vỏ không ra được và chết trong trứng.

- Nếu nhiệt độ ấp quá thấp thì phôi phát triển chậm, lông dính vào vỏ, nặng bụng, chim cút nở ra yếu ớt và một số con chết trong trứng.

- Độ ẩm thấp chim cút nở sớm, khô lông, mổ vỏ khó khăn nên một số chết trong trứng.

- Thức ăn cho chim cút để nếu thiếu vitamin B₁, D, phôi thường chết vào ngày thứ 11, hoặc chim cút bị bại liệt. Nếu thiếu vitamin A thì chim cút con bị đau mắt và mù mắt.

- Nếu trứng đem ấp để quá lâu ngày ở ngoài thì phôi thường ngưng phát triển ở giai đoạn ấp 11 - 16 ngày, con nở ra yếu ớt, tỷ lệ nở thấp.

IV. MỘT SỐ BỆNH THƯỜNG GẶP VÀ BIỆN PHÁP PHÒNG TRỊ

Chim cút thịt và chim cút đẻ tuy ít bệnh hơn gà nhưng không phải là chim cút không bị bệnh. Vì rằng chim cút cũng thuộc loại gia cầm nên chim cút vẫn bị nhiễm những bệnh giống như gia cầm. Đặc biệt hiện nay thường nuôi theo hướng công nghiệp nên chim cút cũng bị những bệnh về dinh dưỡng như gà công nghiệp.

Sau đây xin giới thiệu một số bệnh thường gặp ở chim cút.

1. Bệnh thương hàn (*Salmonellosis*)

Nguyên nhân gây bệnh: Đây là một bệnh truyền nhiễm do vi khuẩn *Salmonella* gây nên. Bệnh có thể phát ra ngay từ lúc chim cút mới nở và cả những lúc chim cút đang đẻ. Mầm bệnh được lây nhiễm qua thức ăn, nước uống vào cơ thể chim cút. Đồng thời từ cơ thể chim cút có thể lây qua trứng làm cho phôi bị chết ngay từ lúc đang ấp hoặc phôi không chết thì cũng bị nhiễm bệnh ngay từ lúc 1 ngày tuổi.

Triệu chứng bệnh

- Đối với chim cút con phân chảy có màu trắng, đứng ủ rũ, mắt lim dim, khô chân xù lông, sã cánh và chết.

- Đối với chim cút đẻ tỷ lệ tự nhiên giảm từ 10 - 30%, ăn giảm, ủ rũ, phân loãng và trắng, trứng có dính máu, trứng nhọn mềm và chết.

Bệnh tích

- Gan sẫm màu có lốm tốm xuất huyết trong những ngày đầu, sau hoại tử trắng như đinh ghim.

- Mật sưng to.
- Ruột tụ máu và xuất huyết. Nếu kéo dài có hoại tử viêm loét từng đám.
- Buồng trứng bị teo và tích tụ máu.

Biện pháp phòng và trị bệnh

Phòng bệnh: Do mầm bệnh có nguồn gốc truyền từ mẹ qua trứng sang con. Vì thế ngay từ 1 ngày tuổi đã phải dùng thuốc kháng sinh để cho uống phòng bệnh. Quy trình dùng thuốc kháng sinh:

- + Giai đoạn 1: từ 1 - 4 ngày tuổi.
- + Giai đoạn 2: từ 15 - 18 ngày tuổi.
- + Giai đoạn 3: từ 30 - 33 ngày tuổi.

Đối với chim cú nuôi thịt thì chỉ dùng 3 đợt kháng sinh trên là đủ. Còn đối với chim cú nuôi đẻ, sau giai đoạn thứ ba thì định kỳ mỗi tháng dùng 2 - 3 đợt kháng sinh, mỗi đợt 3 - 4 ngày, tùy theo tình hình dịch bệnh.

Có thể dùng một trong những loại kháng sinh để phòng trị bệnh tốt như:

- Imequili hoặc Flumequine 10% (Pháp, Hà Lan).

Liều pha nước uống 1g/1 lít hoặc trộn thức ăn 1g/1kg TĂ. Dùng liên tục 3 - 4 ngày theo từng giai đoạn trên...

- Coli-Terravet (Virbac-Pháp). Liều pha nước 1g/1 lít hoặc trộn thức ăn 1g/1kg TĂ, dùng liên tục 3 - 4 ngày.

- Cofacoli (Pháp) liều pha nước 1g/1 lít hoặc trộn thức ăn 1g/1kg TĂ, dùng liên tục 3 - 4 ngày.

- Coli.SP (Hàn Quốc). Liều pha nước 1g/1 lít hoặc trộn thức ăn 1g/1kg TĂ, dùng liên tục 3 - 4 ngày.

- Cosumix (Ciba Gegy - Thụy Sĩ) hoặc Methomx

(Hàn Quốc). Liều dùng pha 1g/1 lít hoặc trộn thức ăn 1g/1kg TĂ liên tục 3 - 4 ngày.

Trị bệnh:

+ Khi đã dùng một trong những loại thuốc theo quy trình như trên thì ít khi xảy ra bệnh. Trừ trường hợp do dùng một loại kháng sinh lặp đi lặp lại nhiều lần thì vi trùng có thể bị quen thuốc (kháng thuốc) nên vẫn gây bệnh. Trong trường hợp này khi điều trị phải đổi loại kháng sinh khác.

+ Khi điều trị bệnh liều dùng phải tăng gấp đôi liều phòng và liệu trình kéo dài 5 - 7 ngày.

Ví dụ: Điều trị cho một đàn chim cú 1000 con đang đẻ bị thương hàn (phân trắng xanh, đẻ giảm).

Thuốc dùng: Coliterravet. Liều pha nước 2g/1 lít dùng liên tục 5 - 7 ngày.

2. Bệnh E.coli

Nguyên nhân gây bệnh: Bệnh nhiễm khuẩn E.coli chim cú cú đẻ bị nhiều hơn chim cú nuôi thịt. Bệnh làm cho chim cú tiêu chảy phân trắng, giảm đẻ và chết rải rác liên tục.

Do vi khuẩn E.coli (vi khuẩn gram-). Vi khuẩn này xâm nhập vào cơ thể chim cú qua nhiều con đường, thức ăn, nước uống, tử ấp trứng, chuồng úm, chuồng nuôi v.v... Đặc biệt ở chim cú đẻ thì thường bị lây nhiễm qua 2 đường: hô hấp và sinh sản, trong đó lây qua đường hô hấp rất là phổ biến, nhất là khi chuồng mới đã có mầm bệnh E.coli, trong lúc chim cú lại bị bệnh viêm đường hô hấp (CRD) thì đường hô hấp (khí quản, phế quản) bị tổn thương vi khuẩn E.coli xâm

nhập qua vết thương vào máu làm nhiễm trùng huyết. Vi khuẩn E.coli gây viêm buồng trứng làm giảm đẻ.

Đường lây qua đường sinh sản thì ít hơn. Trường hợp này chỉ gặp những chim cút đẻ trứng quá lớn làm rách hậu môn nên vi khuẩn E.coli có ở chuồng nuôi xâm nhập qua vết thương vào ống dẫn trứng và buồng trứng gây viêm.

Triệu chứng và bệnh tích:

+ Ở chim cút con và chim cút nuôi thịt: tiêu chảy phân trắng, ủ rũ, chậm lớn, có con viêm khớp. Khi mổ khám thấy gan sưng đỏ hoặc bầm đen, màng túi khí dày và đôi khi có kẻ trắng, niêm mạc ruột viêm đỏ và sưng.

+ Ở chim cút đẻ: giảm đẻ đột ngột từ 10 - 50%, phân trắng loãng, trứng méo mó và có máu ở vỏ trứng. Khi mổ khám thấy màng túi khí dày trắng viêm dính vào gan, tim, ruột. Buồng trứng viêm đỏ, teo lại và nhiều trứng lớn bị vỡ làm viêm dính ruột tạo thành một khối trắng. Ống dẫn trứng đôi khi bị nhiễm làm cho trắng đỏ ra không được bị thối và làm biến màu lòng đỏ.

Biện pháp phòng và trị bệnh

Phòng bệnh: Vi khuẩn E.coli là vi khuẩn Gram (-) những thuốc kháng sinh mẫn cảm gần giống như vi khuẩn Salmonella trong bệnh thương hàn nên khi dùng những thuốc kháng sinh phòng bệnh thương hàn trong các giai đoạn lứa tuổi trên đều phòng được bệnh E.coli. Vì vậy ta không cần bổ sung thuốc nào khác.

Trị bệnh: Khi đàn chim cút bị bệnh biện pháp điều trị và thuốc điều trị đều giống bệnh thương hàn.

Ví dụ: Đàn chim cút đẻ 1000 con bị giảm đẻ đột ngột, phân trắng loãng, trứng có dính máu.

Thuốc pha nước uống: Prequini coli (Avitex-Pháp) liều 2g/1 lít nước liên tục 5 - 7 ngày.

Hoặc Cofacoli (Pháp) pha 2g/1 lít nước liên tục 5 - 7 ngày.

3. Bệnh C.R.D

Nguyên nhân gây bệnh: Đây là một bệnh truyền nhiễm do vi khuẩn Mycoplasma gây nên. Ngoài ra còn có một số vi khuẩn và virus khác trong các bệnh cúm, bệnh viêm thanh khí quản truyền nhiễm gây kể phát. Bệnh CRD gây viêm đường hô hấp từ xoang mũi, thanh quản làm cho chim cút khó thở, kém ăn, dễ giảm, chậm lớn và chết. Bệnh lây nhiễm qua đường hô hấp là chính, có thể lây qua trứng nhưng chủ yếu là vỏ trứng bị nhiễm mầm bệnh, khi ấp lúc nở chim cút con hít phải nên lây bệnh. Bệnh phát chủ yếu ở chim cút con trong giai đoạn 2 - 6 tuần tuổi. Chim cút dễ cũng bị, nhưng thường bị ở giai đoạn mưa nhiều, che đậy chuồng nuôi không kín gió, mưa tạt ướt đàn chim cút.

Triệu chứng

- Chim cút giảm ăn, chảy nước mũi, kêu quéc quéc.
- Tỷ lệ trứng dễ giảm từ 5 - 20%. Nếu nhiễm E.coli kể phát tỷ lệ dễ giảm tới 30 - 50%.

Bệnh tích

Mổ dọc đường hô hấp từ xoang mũi vào tới phổi có dịch nhầy rất nhiều. Phổi có con phù thũng. Thành túi hơi dày lên phù thũng và có kẻ trắng.

Biện pháp phòng trị bệnh

Phòng bệnh

- + Loại cách ly những con mới phát bệnh.

+ Dùng kháng sinh pha nước uống liên tục 1 tuần 4 ngày (như phòng bệnh thương hàn và E.coli trong suốt thời gian từ tuần thứ nhất đến tuần thứ 6. Thuốc dùng với thuốc kháng sinh phòng bệnh thương hàn và E.coli dùng các loại thuốc sau:

- Suanovil 5: Pha 8ml/1 lít nước uống.
- Suanovil 50: Pha 0,5g/1 lít nước uống.
- Tylan 50: Pha 5ml/1 lít nước uống.
- Dibiotic: Pha 1g/1 lít nước uống.
- TTS: Pha 2,5g/1 lít nước uống.
- Tyamulin hay Dynamutilin 10%: Pha 1g/1 lít nước uống hoặc trộn 1g/1kg TĂ liên tục 4 ngày.
- Norfloxillin: Pha 2ml/1 lít nước uống.
- Coli-Terravet: Pha 1g/1 lít nước uống hoặc trộn 1g/1kg TĂ.
- Prequinix Coli: Pha 2g/1 lít nước uống hoặc trộn 2g/1kg TĂ.

+ Dùng các thuốc sát trùng sút 10% Phormol 5 - 10%, Benzokonium, Arpalit v.v...

Sát trùng xử lý chuồng nuôi định kỳ sau mỗi lần nuôi.

Điều trị bệnh

Dùng những thuốc kháng sinh phòng bệnh trên (Suanovil, Tylan, Dynamutilin, Norfloxillin, Prequinix coli) nhưng tăng liều gấp đôi và dùng liên tục 5 - 7 ngày. Ví dụ như:

- Tylan 50: Pha 10ml/1 lít nước uống dùng liên tục liều trên trong 5 - 7 ngày.

Hoặc: TTS pha 5g/1 lít nước uống dùng 5- 7 ngày.

- Norfloxillin: Pha 4ml/1 lít nước uống liên tục 5 ngày.

4. Bệnh viêm loét ruột hoại tử

Nguyên nhân gây bệnh: Bệnh do hai loại vi khuẩn Clostridium xelchii và Coryne bacterium (vi khuẩn gram dương) là một loại vi khuẩn có sẵn trong đất, nước bẩn và ngay trong đường tiêu hóa của chim cút. Khi thức ăn hoặc nước nhiễm mầm bệnh, hay thức ăn bột cá bị thiu thối. Các men tiêu hóa trong dạ dày, ruột không phân hủy hết được chuyển xuống ruột già tạo thành môi trường tốt cho trực khuẩn gây bệnh phát triển, sinh ra các độc tố gây viêm loét và hoại tử ruột. Bệnh có thể lây sang người nếu người chăn nuôi không xử lý kỹ chân tay khi tiếp xúc với những chim cút và thức ăn bị nhiễm bệnh.

Triệu chứng

- Chim cút ủ rũ, bỏ ăn, tiêu chảy, phân xám hoặc có máu.
- Chết rất nhanh sau khi phát hiện được triệu chứng bệnh.

Bệnh tích

- Ruột viêm loét và hoại tử từng đám.

Phòng và trị bệnh

- Dùng một trong các loại kháng sinh tổng hợp phòng và trị bệnh như: Ampicillin, Penicillin V, Lincomycin, Suanovil, Tylan, Neodexin, Chlotetrasol, Dynamutilin, Prequinix coli, Coli terravet, Inoxyl, Coli SP, Norfloxillin, liều dùng phòng và trị bệnh như trong liều CRD, liệu trình điều trị kéo dài 4 - 5 ngày.

5. Bệnh cầu trùng

Nguyên nhân gây bệnh: Bệnh gây ra do 1 loại ký sinh trùng hình cầu, ký sinh ở ruột phá hoại các tế

bào niêm mạc ruột gây xuất huyết và tiêu chảy ra máu. Bệnh nhiễm chủ yếu qua đường tiêu hóa do thức ăn, nước uống hoặc ruồi, chuột mang mầm bệnh từ nơi khác tới nhiễm vào thức ăn. Khi cầu trùng sống trong biểu mô đường tiêu hóa, chủ yếu ở ruột non và manh tràng. Cầu trùng đẻ trứng, trứng theo phân ra ngoài, trong điều kiện ẩm thấp noãn nang phát triển rồi nhiễm vào thức ăn cho chim cút gây nên bệnh. Vì vậy lứa tuổi nhiễm bệnh thường từ 5 ngày trở đi.

Triệu chứng

- Chim cút ăn ít, lông xù, phân có lẫn máu tươi hoặc màu xám đôi khi có lẫn bọt. Chim cút thường phát bệnh trong thời gian từ 5 - 15 ngày tuổi. Trên lứa tuổi trên vẫn bị nhưng nhẹ hơn.

Bệnh tích

- Phần ruột non và 2 manh tràng (nhất là đoạn cuối của 2 manh tràng) có những đoạn phình to nhìn ngoài thấy đen, mổ ra có máu.

Biện pháp phòng và trị bệnh

Phòng bệnh: Trộn 1 trong những thuốc sau vào thức ăn hay nước uống để phòng bệnh trong giai đoạn 7 - 10 ngày và giai đoạn 20 - 23 ngày tuổi.

- Rigeccocin trộn 1g/10kg thức ăn, liên tục 5 - 7 ngày.
- Anticoc pha 1g/1 lít nước uống, liên tục 3 - 5 ngày.
- Furazolidon trộn 2g/10kg thức ăn, liên tục 3 - 5 ngày.
- ESb3 pha nước uống liều 2g/1 lít, liên tục 3 ngày.
- Avicoc pha nước uống liều 2g/1 lít, liên tục 3 - 5 ngày.
- Cocistop pha nước uống liều 2g/1 lít, liên tục 3 - 5 ngày.

Trị bệnh: Dùng 1 trong những loại thuốc trên tăng gấp rưỡi liều dùng liên tục 3 - 5 ngày. Đối với chim cút đẻ nên dùng Rigeccocin hay Anticoc hoặc ESb3 thì tỷ lệ trứng đẻ không giảm.

6. Bệnh thiếu vitamin A

Nguyên nhân sinh bệnh: Vitamin A có tác dụng kích thích tăng trọng chống ỉa chảy, chống mù mắt, tăng tỷ lệ đẻ trứng. Do vitamin A làm tăng sinh các tế bào niêm mạc biểu mô. Lượng vitamin A cần thiết cho chim cút con từ 9000 - 15.000 UI/kg thức ăn, chim cút thịt cần 7500 - 10.000 UI/1 kg thức ăn, chim cút đẻ cần 9000 - 12.000 UI/kg thức ăn. Nếu thiếu chim cút sẽ bị bệnh.

Triệu chứng

- Chim cút chậm lớn, niêm mạc miệng, mắt, chân nhợt nhạt, đi không vững, lông xù, tiêu chảy.
- Mất sung có con mù hoặc chết sau 3 - 4 ngày.
- Chim cút đẻ giảm từ 5 - 15%.

Bệnh tích

- Niêm mạc đường tiêu hóa, hô hấp bị viêm có màng giả màu trắng.
- Thận to viêm màu đỏ và tích nhiều chất Urat màu trắng (vì thiếu vitamin A nên khả năng oxy hóa kém, vì vậy Urat tích nhiều gây viêm, sỏi thận).
- Mề, to, nhão. Tim phì đại vùng tâm thất.
- Túi Fabricins sưng to và chất đầy chất Urat màu trắng.

Biện pháp phòng trị bệnh

Phòng bệnh: Phải bổ sung vào thức ăn hay nước uống vitamin A ngay từ ngày đầu, kéo dài liên tiếp

trong thời gian nuôi thịt cũng như đẻ trứng. Các nguyên liệu có vitamin A như bắp, cám, bánh dầu đậu phộng, đậu nành, bột cá, dầu gan cá, các Premix và vitamin tổng hợp như Pylyvit, Philazon, Vitamix, VM 505, ADE, Embavit, Vitaperos, Knvit-Neo, Aquytal v.v... liều dùng xem trên bao bì.

Trị bệnh: Tăng gấp đôi liều phòng các thuốc trên. Hoặc dùng ADE (Mỹ) pha nước uống liều 1g/1 lít nước, liên tục 5 - 10 ngày.

7. Bệnh thiếu vitamin E

Sự cần thiết của vitamin E

Vitamin E rất cần thiết cho chim cút con, chim cút thịt và chim cút đẻ. Nó làm tăng trọng nhanh, đẻ nhiều. Vitamin E làm các niêm mạc và mạch máu ở não, cơ, tử cung, buồng trứng, dịch hoàn phát triển tốt làm các chất dinh dưỡng và hồng cầu được cung cấp đầy đủ không bị suy dinh dưỡng cơ gây teo cơ, không bị suy dưỡng não gây nhũn não và không bị teo dịch hoàn, buồng trứng, tử cung.

Triệu chứng

- Có triệu chứng thần kinh đi không vững, ngoẹo đầu ra sau hoặc gập xuống bụng, co giật, co quắp ngón chân. Ăn uống bình thường, phân bình thường.

- Có con sưng phù đầu, cổ và ngực.

- Đẻ giảm từ 10 - 60%. Trứng ấp phôi nở thấp.

Bệnh tích

- Thủy thũng tổ chức dưới da.

- Cơ bắp ngực, đùi bị thoái hóa màu trắng teo cơ.

Các phủ tạng khác bình thường.

Biện pháp phòng trị bệnh

Phòng bệnh: Bổ sung vào thức ăn và nước uống ngay từ ngày đầu các chất có vitamin E (Polyvit Philazon, Vitamix, Embavit, Vitaperos, Konvit-Nep, VM505 ADE (Mỹ) hoặc Vitamin E nguyên chất v.v...) liều lượng trộn vào thức ăn nước uống như phần thiếu vitamin A và phần dinh dưỡng của chim cút.

Điều trị: Tăng liều gấp đôi phòng bệnh:

- Polyvit 6 - 8g/1kg thức ăn. Liên tục 5 - 10 ngày.
- Vitamix 4,0 - 6,0g/1kg thức ăn. Liên tục 5 - 10 ngày.
- Embavit 4,0 - 8,9g/1kg thức ăn. Liên tục 5 - 10 ngày.
- Vitaperos 2g/1kg thức ăn. Liên tục 5 - 10 ngày.
- Vitamin E nguyên chất 15 - 25mg/1kg thức ăn.
- ADE 1g/1 lít nước uống. Liên tục 5 - 10 ngày.
- VM 505 1g/2 lít nước uống. Liên tục 5 - 10 ngày.

8. Bệnh mỡ lông

Nguyên nhân: Bệnh thường xảy ra ở chim cút 24 - 40 ngày tuổi và ngay cả chim cút đang đẻ. Bệnh tuy không gây chết nhưng làm cho chim cút chậm lớn và ta nhìn thấy mất thẩm mỹ. Đôi khi có chết do chim cút mỡ lòe ruột và tử cung của nhau.

Do thiếu các chất dinh dưỡng để tham gia tạo lông. Đặc biệt là Methionin (1 acid amin rất cần thiết cho gà và tham gia vào quá trình mọc lông) là vitamin B2.

- Do thiếu các chất xơ (bột cỏ, rau xanh). Chất xơ làm giãn điều, làm tăng diện tích của dạ dày để chứa được nhiều thức ăn. Đồng thời nó kích thích làm tăng co bóp của dạ dày, thức tiêu hóa được triệt để. Mặt khác nó

cung cấp một số vitamin cần thiết có trong rau xanh như E, C và một số chất khoáng cần thiết cho cơ thể.

Biện pháp phòng trị

Phòng bệnh: Phải bổ sung đầy đủ vào khẩu phần ăn những Premix vitamin và Premix khoáng như ở phần dinh dưỡng đã quy định. Trong thời gian từ 20 - 40 ngày tuổi giai đoạn mọc lông nhiều ta tăng lượng Premix, đặc biệt những Premix có chứa thành phần Methionin và tăng rau xanh hay bột cỏ từ 2 - 3%

Trị bệnh: Khi chim cút có triệu chứng mọc lông ta dùng:

- VM 550 pha 1g/2 lít nước. Liên tục 5 - 10 ngày.
- Methionin 0,4 - 1% (40 - 100g/10kg thức ăn). Liên tục 10 ngày.
- Bột cỏ 3 - 5% (300 - 500g/10kg thức ăn). Liên tục 10 ngày.

Nếu không có Methionin nguyên chất ta có thể dùng các Premix vitamin có lượng Methionin cao như Polyvit, Phylasol 0,04 - 0,05% (4 - 5g/10kg thức ăn). Hoặc tăng nguyên liệu thức ăn như bột đậu nành, bột cá nhát, bánh dầu đậu phộng.

9. Bệnh bại liệt và đẻ non ở chim cút nuôi thịt và đẻ

Bệnh thường xảy ra ở cả 2 loại chim cút. Đối với chim cút nuôi thịt và chim cút nuôi đẻ ở giai đoạn 25 - 45 ngày tuổi thường thấy bại liệt. Đối với chim cút đẻ ở giai đoạn đẻ tỷ lệ cao thấy xuất hiện bại liệt kèm đẻ non. Có 2 nguyên nhân chính dẫn đến triệu chứng trên.

Do thiếu vitamin B₁, B₃, B₆ và D

Nếu trong khẩu phần thức ăn thiếu 4 loại vitamin trên thì chim cút thịt và chim cút đẻ đều bị bại liệt vì rằng:

- Thiếu B₁ làm cho viêm da dây thần kinh và suy tim.
- Thiếu B₃ (Niacine) làm cho não bị suy dinh dưỡng ảnh hưởng đến sự vận động của cơ thể.
- Thiếu B₆ làm cho cơ vận bị thoái hóa, viêm vùng thần kinh tủy sống dẫn đến bại liệt.
- Thiếu vitamin D làm cho khả năng điều tiết hấp thụ Canxi, photpho, bị giảm dẫn đến thiếu canxi, xương bị xốp, mềm gây nên bại liệt.

Do thiếu chất khoáng canxi, photpho, mangan

- Thiếu Ca, O, Mn làm cho xương bị yếu dẫn đến bại liệt. Đồng thời chim cút dễ giảm và dễ non vì canxi, P, Mn là những nguyên nhân trong cấu trúc của xương và vỏ trứng.

Biện pháp phòng trị bệnh

Phòng bệnh: Trộn vào thức ăn cho chim cút thịt và đẻ đủ lượng chất khoáng và vitamin trên theo tỷ lệ quy định trong phần dinh dưỡng.

- Những nguyên liệu chứa vitamin B₁, B₃, B₆ và D gồm: (Polyvit, Vitamix, Embavit, Vitaperos, Phylazon, VM 505).
- Những nguyên liệu chứa chất khoáng Ca, P, Mn gồm: (Plastin Tiếp, Premix Hunggari, bột xương, sò, bột Mangan).

Trị bệnh: Điều chỉnh bổ sung các nguyên liệu trên vào thức ăn hay nước uống, tăng gấp rưỡi liều quy định trong phần dinh dưỡng. Liều dùng kéo dài cho đến khi bệnh khỏi.

10. Bệnh ngộ độc thức ăn do aflatoxin

Thức ăn hợp chất dùng cho nuôi chim cút có nguồn dinh dưỡng cao nên là môi trường lý tưởng cho nấm mốc

phát triển. Nấm *Aspergillus Flavus* sản sinh ra độc tố Aflatoxin. Chất độc Aflatoxin có từ trong thức ăn hấp thụ qua niêm mạc ruột vào gan làm gan bị hư, gây ung thư gan (gan nổi sần trắng từng cục), sưng ống mật, sưng thận, ức chế tế bào sinh sản, ngăn cản quá trình tổng hợp protein nên chim cút chậm lớn, dễ giảm và nếu nhiễm nặng thì chết hàng loạt. Độc tố Aflatoxin không chỉ được sản sinh từ nấm trong các nguyên liệu thức ăn như bánh dầu đậu phộng, bột đậu nành, bắp v.v... mà chúng còn có ở những nền chuồng nuôi thả đất có chứa trấu, mùn cưa trong điều kiện thời tiết nóng ẩm độ cao.

Triệu chứng

- Chim cút lớn chậm, kém ăn, rụng lông, đi khắp khiễng, co giật, phân đôi khi có máu hoặc phân sống và xanh.

Bệnh tích:

- Mới bị bệnh thì gan sưng màu xám. Thận tái, sưng và xuất huyết li ti.

- Nếu nhiễm bệnh kéo dài thì gan teo đi màu nâu, trên bề mặt nổi sần gồ ghề do tăng sinh, thận sưng xuất huyết li ti.

Biện pháp giải độc

- Trước hết thay toàn bộ thức ăn đã bị nhiễm nấm mốc và độc tố Aflatoxin.

- Hòa vào nước uống vitamin C và đường glucoza để giải độc cho gan (2 - 5g C + 50 - 100g glucoza/1 lít nước uống) dùng liên tục 5 - 10 ngày sau khi bị nhiễm độc tố Aflatoxin.

- Trộn Methionin 40 - 100g/10kg TĂ, cho ăn liên tục 2 - 3 tuần để tăng khả năng giải độc cho gan.

- Trộn Quixalus vào thức ăn liều 0,5 - 1g/1kg TĂ, dùng liên tục 5 - 7 ngày, sau đó giảm liều còn 1g/10 - 30kg TĂ, cho ăn liên tục.

Những thuốc khác trộn vào thức ăn để phòng bệnh như: Propionic acid (0,5 - 1,5g/1kg TĂ) Mycostantin (1g/1kg TĂ), Thiabendazonel (0,1g/1kg TĂ).

VIII. GIÁ TRỊ DINH DƯỠNG VÀ CÁC MÓN ĂN CHẾ BIẾN TỪ CHIM CÚT

Giá trị dinh dưỡng của thịt chim cút cao hơn cả thịt gà, nó có hàm lượng chất béo thấp nên là thực phẩm bồi bổ cho người mắc bệnh tim mạch, cao huyết áp, béo phì. Có người còn gọi thịt chim cút là "nhục sâm". Đặc biệt, thịt chim cút có nhiều Lecithin (Lecithin có tác dụng kích thích cơ thể chống lớn).

Theo Đông y, thịt chim cút có vị ngọt tính bình, bổ ngũ tạng, thông lợi thấp nhiệt, có thể để trị bệnh lưng gối đau mãn tính do can thận âm hư, trị bệnh tiêu hóa không tốt và ăn uống không thấy ngon. Chim cút có giá trị làm thuốc, chữa bệnh tương đối cao như: chữa cơ thể suy nhược, trẻ em suy dinh dưỡng, ho gà, bổ thận, bổ thần kinh, chữa đái tháo đường, tăng huyết áp, hạ huyết áp, xơ vữa động mạch và các bệnh khác nhau thuộc hệ tiêu hóa, hệ thần kinh, hệ hô hấp.

Trứng chim cút có nhiều lecithin - chất bổ giúp tái tạo tế bào - hơn các loại trứng khác. Với trẻ chán ăn, suy dinh dưỡng, hằng ngày nên cho ăn 2-3 quả trứng chim luộc hoặc quấy với bột gạo.

Thành phần dinh dưỡng của thịt chim cút nói chung cao hơn các gia súc, gia cầm khác đến 10 lần (trong đó chất béo lại thấp hơn nhiều). Sau đây là một số cách dùng:

Nhóm thức ăn

Thanh nhiệt trừ thấp cho người mỡ máu cao, béo phì, xơ vữa mạch, tăng huyết áp, tiểu đường, lú lẫn tuổi già: *Chim cút 1 con. Đậu đỏ nhỏ 20g (xích tiểu đậu), gia vị. Chim cút làm sạch bỏ phủ tạng, nhồi đậu đỏ. Nước vừa đủ. Chưng chín cả 2 nêm gia vị hành, gừng, ít muối. Ăn ngày 1 con liên trong 2 tuần.*

Ích khí dưỡng huyết, kiện tỳ hòa vị cho người ho lâu ngày, thiếu máu, tiểu đường, trẻ em cam tích tiêu chảy kéo dài, suy dinh dưỡng: *Chim cút 2 con, hoài sơn 50g, gạo tẻ 100g nấu cháo khi chín cho ăn nóng, gia vị thích hợp (gừng, hành).*

Bổ tỳ, ích thận, dưỡng tâm, an thần. Dùng cho người thận hư đau lưng, mỏi gối, ù tai, khó ngủ, biếng ăn, thiếu máu, ho lâu ngày: *Chim cút 2 con, củ cải trắng 200g, chim cút làm sạch thái miếng. Củ cải thái sợi. Xào chim xong cho củ cải xào cùng. Nêm gia vị hành gừng ít rượu, giảm muối đun cho đến khi chín, ăn nóng.*

Kiện tỳ trừ thấp thông, giảm béo, dưỡng da, ăn ngon ngủ yên: *Chim cút 5 con, ý dĩ 50g, rau xà lách 200g, tương, sữa lượng vừa đủ. Gia vị gừng hành. Đổ nước vào nồi với sữa, tương, muối, đường, rượu, gừng hành. Nấu sôi vớt bỏ bọt cho chim vào hạ lửa nấu chín. Lấy chim ra rưới nước dùng lên trên.*

Nhóm được thiện (Chim cút + thuốc)

Can thận âm hư, lưng đau gối mỏi, răng yếu: *Chim cút 3 con (khoảng 400g), câu kỷ tử 30g, đỗ trọng 15g. Hãm chín ăn chim, uống nước (bỏ thuốc).*

Già yếu, chóng mệt, sưng mắt, chân, da khô, sợ lạnh,

phân lỏng: Chim cú 2 - 3 con (300g), ngũ gia bì 18g, hoàng kỳ 45g, phục linh 30 (thuốc cho vào túi vải). Dùng lửa to cho sôi rồi hạ lửa, ninh chín nhừ. Bỏ túi thuốc. Ăn chim uống nước. Người âm hư hỏa vượng kiêng món này.

Bổ phế ích thận, kiện tỳ khai vị. Chữa ho các loại, suy nhược, đoản hơi (hụt hơi): Chim cú 5 con. Đông trùng hạ thảo 2g, canh gà 100g. gừng, hành, hạt tiêu, muối. Chim cú mổ moi. Đông trùng hạ thảo chia 5 phần lấy mỗi phần cho vào bụng chim buộc chặt lại. Đặt chim vào bát to, cho nước canh gia vị rồi đặt bát chưng cách thủy để ăn cái uống nước.

Sau đây là một số món ăn bài thuốc từ loài chim này:

Chim cú 1 con ướp với gia vị rồi nấu cháo ăn hằng ngày, dùng bồi dưỡng cho trẻ em chữa cam tích, suy nhược, biếng ăn, người cao tuổi yếu mệt, hay đau nhức, ăn không thấy ngon. Có người còn cho thêm nhộng tằm.

Thịt chim cú ninh nhừ với hạt đậu ván trắng và gừng tươi chữa kiết lỵ; ninh với đường và rượu lại có tác dụng chữa viêm phế quản mạn tính.

Trứng chim cú ninh nhừ với ích mẫu 30 - 40g giúp tăng cường khí huyết; điều hòa kinh nguyệt.

Trứng chim cú 2 quả nấu chín với chuối tây xanh cắt miếng 10 g, ăn trong ngày chữa táo bón, tăng huyết áp.

Chim cú nấu đông trùng hạ thảo: Đông trùng hạ thảo 6g, chim cú 3 con, nước luộc gà 200 ml. Gừng, hành, tiêu, muối ăn. Chim cú làm sạch, bỏ đầu, móng. Mổ từ lưng, bỏ nội tạng, rửa sạch, cho vào nước sôi một phút, vớt ra để ráo nước. Gừng tươi thái miếng, hành thái đoạn ngắn. Đông trùng hạ thảo phân 3

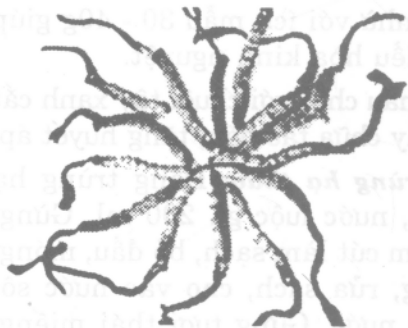
phần, mỗi phần nhét vào một con chim cút, cột lại, cho vào trong bát. Nước thịt gà cho thêm muối và tiêu rồi đổ vào từng bát, dùng giấy bông ướt dán kín miệng, đặt vào lồng hấp 40 phút là được.

Món này giúp bổ phế ích thận, kiện tỳ khai vị...

Chim cút quế chi: Chim cút 3 con, quế chi 2g, nước luộc xương heo 500g, cùng rượu, đường trắng, muối tiêu, gừng, hành, dầu vừng, bột khiếm thực (bột củ sừng), dầu thực vật vừa đủ. Làm sạch chim cút, lột da, mổ từ phần đuôi, bỏ chân, móng, rửa sạch, để ráo nước, dùng muối, rượu ướp, cho vào chảo dầu nóng, sao cho vàng, vớt ra.

Trong nồi còn để lại chút dầu, hành, gừng, khi có mùi thơm thì đổ nước xương heo vào. Khi nước sôi, đặt chim cút vào, cho rượu, muối, đường trắng, quế chi, bột hồ tiêu vào, dùng lửa nhỏ đun cho nước xương đặc lại là có thể dùng được.

Món này có công dụng ôn thận, trợ dương, bổ ích ngũ tạng, chữa chứng đau gối, hoạt tinh, xuất tinh sớm, thân thể suy yếu, tiểu nhiều, khó do thận dương hư.



Đông trùng hạ thảo



Hành tím

Chim cút hấp:

Chim cút 2 con, dầu ăn 100 ml, thịt ba chỉ 100g, rượu vang trắng 300 ml, hành khô, bơ 50g, nấm hộp 20g, cà rốt 0,5 kg; tiêu bột, muối tinh. Chim cút làm sạch, ướp tiêu, muối. Quay chim vàng đều bằng bơ và dầu ăn trên chảo. Hành củ xào thơm cùng với thịt ba chỉ, cà rốt thái khẩu mía, nấm cho vào. Cho tiếp rượu vang om cho chín mềm. Khi ăn nêm vừa gia vị, ăn nóng.

Chim cút quay:

- Cút nướng trong lò thịt rất khô.

- Khi quay Cút không nên xẻ đôi để nó ngấm hơn, có vẻ như vậy nhưng thực ra khi xẻ đôi Cút, xương sẽ rất sắc, lúc tắm ướp rất là khó, còn dễ bị hóc, nguy hiểm lắm.

Bình thường gia đình có 4 người thì quay 6 con.

Gia vị:

- 1 gói ca ri (ngũ vị) đầu bếp Ấn Độ.

- hai thìa con đầy húng lìu.

- đường hai thìa soup vơi.

- nước mắm một ít + muối + hạt tiêu.

- hành củ và tỏi, cẩn thận thì giã nhỏ lấy nước ướp, khi rán đỡ bị cháy trong dầu, bằng không khi bỏ vào rán phải chú ý vớt hành ra cho khỏi cháy.

- một thìa soup đầy rượu gạo.

- đường kính, mạch nha 0,1 kg.

Hành khô giã nhỏ trộn với tiêu, muối, đường rồi xát vào bụng chim. Mạch nha hòa vào nước sôi (hơi ngọt).

Lau khô da chim rồi phết mạch nha cho đều khắp để khoảng 15 phút cho khô rồi phết mạch nha lần nữa

để khô. Ướp nguyên con và xát gia vị vào trong bụng, da Cút, để trong tủ lạnh cả buổi, ướp từ tối hôm trước hôm sau ăn càng ngon.

Để chảo sâu lòng, mỡ nóng già thả chim vào quay, bỏ dầu đủ ngập Cút để nóng vừa, thả Cút vào rán, dầu tiên rán lửa vừa vừa, thật lâu, vừa rán vừa lấy muối dội dầu lên Cút sao cho da Cút ngấm đều dầu, sẽ vàng và phồng, thường xuyên trở để chim chín vàng đều. Khi gần được thì cho lửa to hơn một chút cho da Cút thật giòn, Vớt ra chặt miếng bày vào đĩa.

- Món này ăn hơi béo, nên ăn kèm salad hoặc là các loại dưa gỏi, nộm...

- Trứng Cút, dân ta thường cho vào các món nấu như nấu với viên mọc, còn dân tây thì thường ăn nó với sốt mayonnaise, hơi chua chua cho đỡ ngán, song không được coi là món chính.

Chim cút thôn hành răm: Chim cút 3 con, hạt tiêu, thịt heo nạc 150g, nước mắm, muối, mỡ nước 50 ml, rau răm, hành hoa, nước dùng. Làm sạch lông chim cút, thui sơ qua, mổ bỏ ruột, lạng lấy thịt thái mỏng, ướp nước mắm, tiêu bột, rồi xào qua mỡ. Xương chim chọn loại mềm, băm nhỏ cùng thịt nạc, hành, ướp nước mắm, tiêu bột, viên thành từng viên nhỏ. Hành, răm rửa sạch, thái nhỏ. Đun sôi nước cho thịt chim, thịt viên vào nấu chín, nêm gia vị vừa. Múc ra bát, rắc hành răm lên trên, ăn nóng.

Chim cút tẩm: Chim cút 3 con, nắm hương 20g, hạt sen 20g, hành củ khô, hành củ tươi, mỡ nước 50 ml, nước mắm, hạt tiêu. Chim làm sạch, bỏ nội tạng, ướp tiêu, muối vào bụng. Nắm hương ngâm nở, bỏ chân rửa sạch ướp tiêu, nước mắm. Hành củ khô bóc bỏ màng. Hạt sen luộc bóc

bỏ màng, hành củ tươi rửa sạch. Cho tất cả vào bụng chim đem hấp cách thủy trong 1 giờ, bắc ra ăn nóng.

Chim cút chiên sốt ngũ vị hương

Nguyên liệu:

6 con chim cút, 1 muống xúp ngũ vị hương.

Hắc xì dầu, rượu thơm, 2 lát gừng, 2 tép hành lá

Gia vị: Tiêu, muối, đường, bột ngọt, dầu mè, xì dầu, tỏi, dầu ăn.

Ngò, 6 trái ớt hiểm, 1 trái dừa xiêm, 1 củ cải trắng

Cách chế biến:

- Chuẩn bị:

Chim cút làm sạch, dùng dao nhọn xăm đều bên trong chim cút. Ướp chim với: tiêu, muối, đường, bột ngọt, tỏi, dầu mè, xì dầu, ngũ vị hương, tỏi băm. Để chim cút ngấm gia vị 15 phút.

Hành lá gọt chân, bóc vỏ, cắt ngắn 5cm

Tỏi bóc vỏ băm nhuyễn. Ngò lột rửa sạch, để ráo.

Cà thái khoanh tròn, ớt tỉa hoa. Củ cải trắng tỉa hoa cúc trắng

- Chế biến:

Chảo nóng cho 3 muống xúp dầu, 1 muống xúp tỏi phi vàng cho chim cút vào chiên sơ, vớt ra để ráo.

Bắc chảo khác cho 1 muống xúp dầu, gừng, hành lá, 1 muống cà phê ngũ vị hương, 1 chén nước lèo hoặc nước trái dừa xiêm, để lửa riu riu cho chim cút chín mềm. Vớt ra để ráo. Nước sốt thêm bột năng hoà nước lạnh cho sánh sánh.

Chảo dầu nhiều, nóng cho chim cút vào chiên vàng giòn rồi chặt ra từng miếng vừa ăn.

- Trình bày:

Xếp chim cút ra đĩa. Rưới nước xốt lên, hành lá, gừng. Để hoa củ cải trắng tía lên giữa, ớt tía. Dọn ăn kèm chén xì dầu, ớt thái khoanh.

Chim cút tiềm long nhãn

Nguyên liệu:

- 2 con chim cút.
- 50g long nhãn.
- 4 lát gừng.
- 15g rễ tranh.
- 15g hạt kỳ tử.
- 1 thìa cà phê đường.
- 2 thìa cà phê muối.
- 1 thìa cà phê bột ngọt.
- 1/2 thìa cà phê tiêu.
- 2 thìa cà phê hạt nêm.
- 1 thìa súp dầu ăn.



Cách làm:

- Chim cút rửa sạch, bỏ bộ lông, chặt thành miếng nhỏ vừa ăn.
- Ướp chim với tiêu, hạt nêm, đường, dầu ăn, để khoảng 10-15 phút cho ngấm.
- Rễ tranh rửa sạch, đập giập, cắt khúc khoảng 5cm.
- Hạt kỳ tử rửa sạch, để ráo.
- Cho chim cút vào thố, cho rễ tranh, hạt kỳ tử, long nhãn và 500ml nước vào, thêm ít gia vị, mang chưng cách thủy khoảng 1,5 giờ là chín, nêm lại cho vừa ăn, cho ra bát ăn nóng.

Chú ý: Để món có mùi thơm hơn, có thể cho thêm 2 thìa cà phê rượu trắng vào ướp với chim cút. Tùy thích có thể thay đổi nguyên liệu tiềm hoặc mua loại tiềm đóng gói sẵn.

Chim cút quay da giòn

Với một số phụ liệu tẩm ướp đặc biệt bạn sẽ có những món ăn thơm ngon và hấp dẫn. Đặc biệt với chim quay bạn có thể chế biến phục vụ cho những bữa tiệc lớn nhỏ hay chỉ đơn giản là cải thiện bữa ăn cho gia đình.

Nguyên liệu:

- 4 con chim cút, làm sạch, để ráo.
- 1 gói ngũ vị hương.
- Mật ong, muối, đường, xì dầu.

Thực hiện:

Pha hỗn hợp gồm: muối, đường, mật ong, xì dầu.

Thoa đều gia vị bên ngoài và trong bụng chim cút, để khoảng 2 giờ cho ngấm gia vị.

Có hai cách thực hiện:

Cách 1: Cho chim cút đã ướp vào lò, quay cho đến khi da chim cút giòn và vàng đều.

Cách 2: Hấp chín chim cút, vớt ra để nguội. Dầu sôi, xối lên mình chim cút cho đến khi da vàng đều.

Thưởng thức:

Khi dùng, chặt chim cút làm tư, xếp ra đĩa, trang trí rau mùi tây và vài quả cà chua nhỏ

Dùng nóng với cơm nóng hoặc bánh mì

Dọn kèm với dưa chuột, đồ chua và tương ớt.

Chim cút hầm củ cải chữa đau lưng, mỏi khớp gối

Củ cải và chim cút là những nguyên liệu chế biến món ăn ngon đồng thời cũng làm thuốc chữa được

nhiều bệnh. Món chim cút hầm củ cải có thể chữa chứng đau lưng, mỗi khớp gối rất hiệu quả.

Củ cải vị ngọt hơi cay, đắng, tính bình, tác dụng lợi tiểu, long đờm, tiêu viêm. Ngoài ra củ cải còn có khả năng giúp khử độc cơ thể, phòng và chữa bệnh ung thư vì trong củ cải có hàm lượng enzym peroxidaza và catalaja cao hơn các loại rau khác từ 10 - 20 lần.

Chim cút còn được gọi là "nhân sâm động vật" vì nó được coi như một loại thuốc tốt giúp bồi bổ nội tạng, cứng gân cốt, chịu đựng được nóng rét, có nhiều công dụng chữa bệnh. Chim cút rất giàu protein, muối vô cơ, vitamin...

Thịt chim cút có vị thơm ngon lại dễ hấp thụ, rất thích hợp với phụ nữ có thai, phụ nữ sau khi sinh, người già sức khỏe yếu. Nó cũng là món ăn rất tốt đối với những người béo phì và tăng huyết áp.

Món chim cút hầm củ cải mát và có tác dụng chữa những chứng đau lưng nhức mỏi rất hiệu quả.

Nguyên liệu:

2 con chim cút, 200g củ cải trắng, 1 củ gừng nhỏ, 1/2 thìa cà phê nước tương, 1 thìa cà phê đường, 1 thìa cà phê dầu mè, 1/2 thìa cà phê tiêu, nõn hành lá, dầu để chiên.

Cách làm:

- Củ cải trắng thái miếng hoặc sợi tùy ý. Gừng thái sợi
- Chim cút làm sạch, ướp nước tương, hành, tiêu, đường, gừng, dầu mè khoảng 5 phút.
- Bắc chảo dầu nóng, cho chim cút vào chiên vàng đều, cho tiếp củ cải vào xào sơ. Cho 1/2 lít nước lạnh vào hầm khoảng 1/2 tiếng, nước gần cạn là dùng được.

Chim cút quay bơ

Dùng nóng với muối tiêu chanh.

Nguyên liệu: 1 con chim cút, 10g hành tím, 5g tỏi, 1 thìa súp rượu Mai Quế Lộ, 1/2 thìa cà phê bột cải, 1 thìa súp mật ong, muối, tiêu, bột nêm, 30g bơ lạt.

Thực hiện:

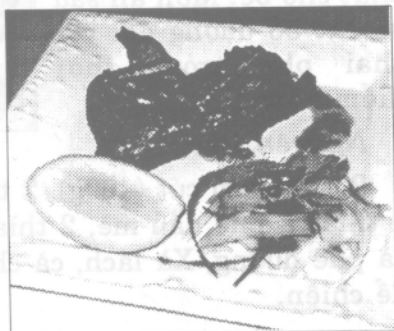
- Làm sạch chim cút, khứa một đường trên sống lưng, ấn nhẹ những khớp xương cho đẹp ra.
- Băm nhuyễn hành tím, tỏi, trộn với rượu, bột cải, mật ong, muối, tiêu, bột nêm cho vừa ăn.
- Tiếp đến, ướp chim cút với gia vị vừa trộn khoảng 1 giờ cho ngấm đều.
- Cho chim vào khay nướng ở nhiệt độ 180°C.
- Lấy thức ăn ra, xóc thơm với bơ tỏi.

Chim cút sốt me sa tế

Nguyên liệu: 1 chục con chim cút, 1 phần muối, 1/2 phần tiêu trắng, 1/3 tỏi bột, cho 3 gia vị trên vô cái chén trộn đều. Vài chén dầu, 1 ít tép tỏi băm, 2-3 thìa cafe ớt sa tế, vài viên me cục, 1 chén nước lạnh, 1/3 chén đường, bột năng pha nước để làm cho nước sền sệt.

Cách làm:

- Chim cút rửa sạch, lạng bớt mỡ, chặt ra làm đôi, cho muối vào rửa sạch, lấy paper towel lau khô, cho gia vị trên vào ướp. Cầm mỗi miếng lên rồi rắc đều từ trong lẫn



ngoài. Cho vào tủ lạnh để vại tiếng cho thấm. Qua đêm càng tốt. Trước khi đem chim cút đi hấp, đem ra ngoài om thêm khoảng 1 tiếng.

- Cho chim cút vào nồi hấp khoảng 5 phút.

- Sau khi chim cút hấp xong, đem đi chiên cho vàng là được.

- Cho me vào nồi với bát nước nấu với lửa nhỏ cho me tan, sau khi me tan, lượt nước me trong pha chung với đường, nêm cho vừa miệng. Chua chua ngọt ngọt. Cho chảo lên lò, cho tí dầu, cho tỏi vào đảo nhanh, cho ớt sa tế, nước me vào, trộn đều, rồi cho tí bột vào cho nước me sệt lại. Lấy nước sauce này chan lên chim đã chiên hay ăn cho ra đĩa để chấm riêng tùy thích. Đi kèm với cà chua, dưa leo, xà lách nếu thích.

Chim cút xốt xì muối - món ăn dành cho người mới mang thai

Những ngày đầu của thai kỳ rất quan trọng, bà bầu cần ăn uống đầy đủ để cung cấp dưỡng chất cho bé. Món ăn sau sẽ rất bổ dưỡng đối với thai phụ trong thời điểm này.



Nguyên liệu:

2 con chim cút (400g), 2 thìa súp xốt xì muối tươi, 1 thìa cà phê dầu mè, 2 thìa cà phê hạt nêm, 1 thìa cà phê đường, Xà lách, cà chua ăn kèm, tỏi xay, dầu để chiên.

Thực hiện:

- Cút làm sạch, ướp với xốt xì muối, dầu mè, đường, hạt nêm, tỏi xay, để khoảng 10 phút cho thấm gia vị.

- Bắc chảo lên bếp, cho dầu nhiều, thả cút vào chiên trên lửa nhỏ để chim cút vàng giòn và chín đều bên trong. Vớt ra để lên giấy thấm dầu.

- Cho thịt chim cút ra đĩa, dọn kèm với cà chua, xà lách, chấm muối tiêu chanh.

Chim cút dòn xôi

Nguyên liệu:

- 6 con chim cút (hay 12 con).
- 1 muổng súp đường nâu.
- 1 muổng súp rượu.
- 1 muổng bột tỏi hoặc tỏi băm.
- 2 muổng súp mật ong.
- 2 muổng súp nước lạnh + 2 muổng súp mật ong và 2 muổng súp dấm hòa tan, dùng cây cọ thoa đều lên da chim cút, da sẽ dòn.
- 1 miếng gừng để xát da, khử mùi.
- 1 muổng súp gừng băm nhuyễn.
- 1/4 cúp nước đường.
- 1/2 muổng ca-phê tiêu xay.
- 1 muổng súp hành tiêu băm nhuyễn.

Cách làm:

- Chim cút mua về xả hết đá lạnh, rửa sạch, chà muối và gừng đã nhuyễn trên da và trong bụng, để vài phút xả lại thật sạch, để ráo, thấm khô.

- Trộn tất cả hỗn hợp ướp chim cút ở trên, ướp trong bụng và ngoài da chim cút khoảng 2 giờ.

- Dùng một nồi hấp, nước sôi, cho chim cút vào hấp 20 phút, lấy ra để dưới quạt cho khô. Dùng cây cọ, phết hỗn hợp mật ong, dấm và nước hoà tan lên da chim cút, để quạt thổi khô da rồi dồn xôi vào từng con chim cút.

- Để lò 375 độ dưới (bake). Khi chim hơi vàng, phết dầu và mật ong hòa tan lên da, 5 phút một lần, da sẽ vàng óng, thơm ngon. Chim cút vàng đều là được. Cũng có thể chiên ngập dầu cho đến khi chim vàng đều.

Cách nấu xôi:

- Cần 2 bát gạo nếp ngon 1/2 muống cà-phê muối, 2 muống súp đường (nếu dùng nước dừa tươi, thì không bỏ đường).

- Vo sạch nếp, cho vào nồi cơm điện, nước vừa ngập gạo, cho đường vào khuấy đều. Khi nồi cơm sôi, chắt hết nước, đặt vào nồi điện như nấu cơm, 10 phút sau dùng đôi đũa ăn cơm xới cho tơi để gạo chín đều.



- Nếu nấu xôi thì phải ngâm gạo qua đêm cho mềm, trộn đường chung với gạo trước khi hấp xôi.

Cách làm nước sốt: 1/4 bát nước tương + 1/3 bát đường nâu, đun riu riu nhỏ lửa đến khi tan đường. Độ ngọt nhiều hay ít là tùy ý thích của mỗi người.

Món chim cút dồn xôi dùng nóng ngon và giòn.

MỤC LỤC

Lời giới thiệu.....	3
---------------------	---

Phần thứ nhất: KỸ THUẬT NUÔI CHIM BỒ CẦU

I. Lợi ích của nghề nuôi chim bồ câu	5
II. Giống và chọn giống chim bồ câu.....	6
III. Chuồng và dụng cụ nuôi chim.....	6
IV. Nhu cầu dinh dưỡng và thức ăn nuôi chim	10
V. Chăm sóc và nuôi dưỡng chim bồ câu.....	13
VI. Một số bệnh thường gặp và biện pháp phòng trị.....	16
VII. Giá trị dinh dưỡng và các món ăn chế biến từ chim bồ câu.....	27

Phần thứ hai: KỸ THUẬT NUÔI CHIM CÚT

I. Lợi ích của nghề nuôi chim cút.....	43
II. Giống và cách chọn giống chim cút	44
III. Kỹ thuật chăm sóc và nuôi dưỡng chim cút con.....	45
IV. Kỹ thuật chăm sóc và nuôi dưỡng chim cút đẻ	55
V. Kỹ thuật chăm sóc và nuôi dưỡng chim cút thịt.....	59
VI. Ấp trứng	61
VII. Một số bệnh thường gặp và biện pháp phòng trị.....	67
VIII. Giá trị dinh dưỡng và các món ăn chế biến từ chim cút.....	81

NHÀ XUẤT BẢN KHOA HỌC TỰ NHIÊN VÀ CÔNG NGHỆ

18 Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội

ĐT: Phòng Quản lý tổng hợp. 04.22149041;

Phòng Phát hành. 04.22149040

Phòng Biên tập: 04.22149034

Fax: 04.37910147 - Email: nxb@vap.ac.vn; www.vap.ac.vn

KỸ THUẬT NUÔI
CHIM BÒ CÀU, CHIM CÚT

NGUYỄN MINH TRÍ

Chịu trách nhiệm xuất bản

GS. TSKH NGUYỄN KHOA SƠN

Biên tập: Lê Phi Loan

Trình bày bìa: Tùng Lâm

Chế bản: Hoài Thu

In 1.000 cuốn, khổ 13 x 19cm, tại Công ty in Đông Thiên. Giáp đăng ký KHXB số: 834-2009/CXB/022-03/KHTNCN, do Cục XB cấp ngày 14/9/2009. In xong và nộp lưu chiểu tháng 11 năm 2009.



Chím cút tiềm long nhãn



Món bồ câu bá vương



Chím cút dồn xôi



Chím bồ câu nấu cốm xanh



Chím cút sốt xì muối



Ch

trùng hạ thảo



Giá: 20.000Đ